

THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN (VISSAN)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1. Thời gian và địa điểm

- Thời gian: **8 giờ 00 phút thứ Năm, ngày 21 tháng 04 năm 2022**
- Địa điểm: **Hội trường Công ty Vissan, 420 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh**

2. Nội dung cuộc họp

Quý cổ đông vui lòng xem Chương trình cuộc họp đính kèm

Các tài liệu, mẫu biểu khác liên quan cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 được Công ty đăng tải tại website www.vissan.com.vn. (Nếu Quý Cổ đông có ý kiến đóng góp về tài liệu, vui lòng gửi bằng văn bản về Công ty trước ngày 11/04/2022)

3. Đăng ký tham dự:

- Đề chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp, Quý Cổ đông vui lòng *Đăng ký dự họp* hoặc gửi *Mẫu giấy đăng ký dự họp* về địa chỉ bên dưới trước ngày 11/04/2022.
- Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự cuộc họp vui lòng mang theo các giấy tờ sau:
 - Thư mời họp
 - Giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền).
 - Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân và/hoặc Hộ chiếu (*trường hợp thay đổi thông tin, Quý cổ đông vui lòng liên hệ Ban Tổ chức cuộc họp để được hỗ trợ*).

4. Ủy quyền tham dự:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp, Quý Cổ đông vui lòng điền đầy đủ thông tin và gửi *Mẫu giấy ủy quyền tham dự* về địa chỉ dưới đây trước ngày 11/04/2022 hoặc xuất trình khi người nhận ủy quyền đến dự cuộc họp.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp bên ủy quyền/hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức).

5. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
420 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: +84.28 35533907 – số nội bộ: 312

Liên hệ Ban Tổ chức cuộc họp: 0906 908 474 (Ô. Bằng Giang); 0843 467 177 (Ô. Hải Lâm)

Sự hiện diện của Quý Cổ đông sẽ góp phần vào thành công của cuộc họp.

Trân trọng kính mời!

Lưu ý: Để đảm bảo an toàn sức khỏe cộng đồng, đề nghị Quý Cổ đông khi tham dự cuộc họp thực hiện nghiêm quy định phòng chống dịch Covid-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế.





CHƯƠNG TRÌNH

CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

Thời gian: 8 giờ 00 phút Thứ Năm, ngày 21 tháng 4 năm 2022

Địa điểm: Hội trường Công ty Vissan, 420 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, TP.HCM

| Chi tiết | Chương trình | Thực hiện |
|---------------|--|--|
| 8h00 - 8h30 | <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự, phát phiếu biểu quyết. | Ban Tổ chức |
| 8h30 - 9h00 | <ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do khai mạc;- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội;- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu;- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Quy chế làm việc cuộc họp ĐHĐCĐ; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;- Giới thiệu và biểu quyết thông qua chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ. | Ban Tổ chức |
| 9h00 - 10h00 | Trình bày các báo cáo và tờ trình tại Đại hội: 1. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2021; Phương hướng nhiệm vụ năm 2022; 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT; 3. Báo cáo hoạt động của BKS; 4. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021; Phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022; 5. Tờ trình quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch HĐQT chuyên trách; Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của HĐQT và BKS năm 2021; Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao của HĐQT và BKS năm 2022; 6. Tờ trình thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; 7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; 8. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; 9. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; 10. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT; 11. Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”; 12. Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT, BKS. | Đoàn Chủ tọa |
| 10h00 - 10h20 | Đại hội thảo luận | |
| 10h20 - 10h30 | Đại hội tiến hành biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình | |
| 10h30 - 10h45 | Đại hội giải lao | |
| 10h45 - 10h50 | Công bố kết quả biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội | Ban kiểm phiếu |
| 10h50 - 11h10 | Đại hội tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS <ul style="list-style-type: none">- Thông qua danh sách ứng cử thành viên HĐQT, BKS- Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS | Đoàn Chủ tọa Ban kiểm Phiếu |
| 11h10 - 11h25 | Đại hội giải lao | |
| 11h25 - 12h00 | Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS Thành viên HĐQT, BKS mới ra mắt Đại hội Thư ký Đọc biên bản và Nghị quyết Đại hội Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội | Ban kiểm phiếu Ban Thư ký Đoàn Chủ tọa |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

– o o o –

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Tên cổ đông:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/CCCD/HC/GCNĐKDN số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP ☐

2. ỦY QUYỀN CHO CÁ NHÂN DƯỚI ĐÂY ☐

Tên cá nhân:

CMND/CCCD/HC số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Số cổ phần ủy quyền:

Trong trường hợp Quý cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty:

| Họ và tên | Chức vụ | Số cổ phần ủy quyền |
|--------------------|-------------------------------------|---------------------|
| Ông Nguyễn Ngọc An | Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc | |

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được thay mặt cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của bên ủy quyền cho người khác nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của cổ đông ủy quyền. Bên nhận ủy quyền phải mang theo thư mời họp, CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền bản chính và có chữ ký sống của hai bên, nếu bên ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của tổ chức (trong trường hợp bên nhận ủy quyền là Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản thì không cần chữ ký của bên nhận ủy quyền). Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản kết thúc.

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

_____, Ngày ____ tháng ____ năm 2022

Cổ đông/Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN
BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP

Số: 01/QĐ-BTCCCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản**

BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Các cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự, thành viên Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Phúc Khoa

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BTCCH ngày 25/03/2022
của Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên)*

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản, quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Các nội dung liên quan đến việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Quy định này chỉ áp dụng trong trường hợp Đại hội đồng cổ đông thực hiện bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự họp lệ (sau đây gọi là “**đại diện cổ đông**”);
2. Các thành viên Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (sau đây gọi là “**Ban Tổ chức cuộc họp**”).



CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Người tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
Cổ đông hoặc đại diện cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản theo danh sách chốt tại thời điểm ngày 18/03/2022.
2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đủ điều kiện khi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:
 - a) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cần mang theo các giấy tờ sau:
 - Thư mời họp;

- Giấy Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác;
- Và Giấy ủy quyền (*trường hợp được ủy quyền tham dự họp*).

b) Đăng ký dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Cổ đông hoặc đại diện cổ đông xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và 02 phiếu bầu, trong đó:

- **Một (01) “Thẻ biểu quyết”** có ghi mã dự họp của cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty;
- **Một (01) “Phiếu biểu quyết”** có ghi mã dự họp của cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty;
- **Một (01) “Phiếu bầu Hội đồng quản trị”** có ghi mã dự họp của cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số lượng phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty;
- **Một (01) “Phiếu bầu Ban Kiểm soát”** có ghi mã dự họp của cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số lượng phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty.

c) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- Cổ đông là cá nhân được ủy quyền cho cá nhân, pháp nhân khác.
- Cổ đông là tổ chức sở hữu từ 10% đến dưới 30% cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa bốn (04) người đại diện; từ 30% đến dưới 40% được ủy quyền tối đa sáu (06) người đại diện; từ 40% đến dưới 50% được ủy quyền tối đa tám (08) người đại diện; từ 50% đến dưới 60% được ủy quyền tối đa mười (10) người đại diện; từ 60% trở lên được ủy quyền tối đa mười hai (12) người đại diện. Trường hợp cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì cổ đông phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện thì số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện.

Người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp không được ủy quyền lại cho cá nhân, pháp nhân khác nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của cổ đông ủy quyền.

d) Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

đ) Cổ đông, đại diện cổ đông tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp.

e) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

- g) Trong thời gian tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông và đại diện cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- h) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến sau khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình họp đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa cuộc họp

1. Đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông bầu; Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tịch đoàn (*chủ tọa*) và là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:
 - a) Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
 - b) Hướng dẫn việc thảo luận tại cuộc họp.
 - c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.
 - d) Trả lời những vấn đề do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 5. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Ban Tổ chức cuộc họp quyết định thành lập. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 18/03/2022; Phát tài liệu cuộc họp và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu; Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự trước khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chính thức được tiến hành.

Điều 6. Ban Thư ký

1. Thư ký cuộc họp do Chủ tọa đề cử, Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và biểu quyết thông qua tại cuộc họp.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung cuộc họp.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 7. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp;

1536
TỶ
LÃN
NAN
GHỆ
SẢN
TỔ CH

- b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;
- c) Chuẩn bị thùng phiếu; phổ biến Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu;
- d) Hướng dẫn các cổ đông, đại diện cổ đông thực hiện bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- đ) Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trước Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH CUỘC HỌP

Điều 8. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự bằng **Thẻ/Phiếu biểu quyết** tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện.
2. **Phương thức biểu quyết:** Từng nội dung (thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông) được đưa ra trước cuộc họp đều xin ý kiến theo trình tự:
 - Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được trình;
 - Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được trình;
 - Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Tất cả các nội dung tại cuộc họp sẽ được biểu quyết thông qua bằng phương thức sau:

- Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”: Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, mỗi cổ đông và đại diện cổ đông biểu quyết thì giơ thẻ biểu quyết lên cao. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung khác trừ các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp.
 - Phương thức nộp “Phiếu biểu quyết”: Mỗi cổ đông và đại diện cổ đông được phát một (01) phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng nội dung biểu quyết. Đại biểu sẽ đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp.
3. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được thông báo kết quả tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
 4. **Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:**
 - **Phiếu biểu quyết hợp lệ:** là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức cuộc họp phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, **nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ** khi cổ đông/đại diện cổ đông đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ**

- + Ghi nội dung trên phiếu biểu quyết bằng viết chì;
- + Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức cuộc họp phát ra, phiếu không có mộc đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu biểu quyết.
- + Không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự.

- **Ghi nhận kết quả biểu quyết**

- + Tại cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- + Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- **Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết thông qua**

- + Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông, đại diện cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:
 - Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty;
 - Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán;
 - Tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
 - Thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh.
- + Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về giao dịch (hợp đồng) có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với một trong các đối tượng sau đây, được thông qua khi có số cổ đông, đại diện cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết:
 - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ;
 - Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;



- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai.
- + Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về giao dịch (hợp đồng) vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó, được thông qua khi có số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành, trừ cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.
- + Đối với các quyết định khác được thông qua nếu được số cổ đông, đại diện cổ đông đại diện từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo nguyên tắc dồn phiếu được quy định tại Điều 9 Quy chế này.

Điều 9. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BTCDH ngày 25/03/2022 của Ban Tổ chức cuộc họp.

Điều 10. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp, được thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 11 Điều, có hiệu lực thi hành đối với cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự, thành viên Ban Tổ chức cuộc họp kể từ thời điểm được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành thông qua./.

TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Phúc Khoa

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN
BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP
Số: 02/QĐ-BTCCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự, thành viên Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT.

TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Phúc Khoa

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BTCCCH ngày 25/03/2022
của Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (*Kiểm soát viên*) Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (*sau đây gọi là “Công ty”*) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, đảm bảo việc thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bao gồm:
 - Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Quy định về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (*sau đây gọi là “cổ đông”*) ; đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (*sau đây gọi là “đại diện cổ đông”*) căn cứ theo danh sách cổ đông Công ty chốt tại thời điểm ngày 18/03/2022 và thành viên Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty (*sau đây gọi là “Ban Tổ chức cuộc họp”*).

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Quyền của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**
Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên đều được nhận một Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một Phiếu bầu Kiểm soát viên, trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ và số phiếu bầu tương ứng được sử dụng để bầu.
- Nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**
 - Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu quy định tại Quy chế này;

- b) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành thủ tục đăng ký dự họp với Ban Tổ chức cuộc họp;
- c) Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Tổ chức cuộc họp tại thời điểm nhận phiếu;
- d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại cuộc họp.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c) Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp khác (tối đa không quá 05 doanh nghiệp khác trường hợp Công ty là công ty đại chúng);
- d) Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

2. Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu bầu của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

Điều 4. Đề cử, ứng cử Kiểm soát viên

1. Tiêu chuẩn và điều kiện

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- b) Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; của người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ;
- c) Không phải là người giữ các chức vụ quản lý Công ty, người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- d) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- đ) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quy định về đề cử, ứng cử Kiểm soát viên

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu bầu của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Kiểm soát viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Đơn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (01 bản gốc) theo mẫu **Phụ lục 2**;
2. Đơn đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát dành cho nhóm cổ đông (01 bản gốc, nếu có) theo mẫu **Phụ lục 3**;
3. Sơ yếu lý lịch của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu **Phụ lục 4**;
4. Các văn bản chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy chế, quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao chứng thực).

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty, Ban Tổ chức cuộc họp sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thông qua danh sách tại cuộc họp.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về Công ty trước ngày 11/04/2022 (tính theo dấu tổ chức bưu chính nơi gửi, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị) theo địa chỉ sau:

**BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84.28 3553 3999 - 3553 3888 Fax: +84.28 3553 3939

CHƯƠNG III

BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 8. Phiếu bầu và cách ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

- a) Phiếu bầu được in thống nhất do Ban Tổ chức cuộc họp phát hành;
- b) Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; mã cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, số phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty;
- c) Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông sẽ được phát hai (02) phiếu bầu: **một (01) Phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu Ban kiểm soát**. Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.

2. Cách ghi phiếu bầu

- a) Cổ đông, đại diện cổ đông ghi phiếu bầu theo hướng dẫn cụ thể như sau:
 - Cổ đông, đại diện cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;
 - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên thì cổ đông, đại diện cổ đông đánh dấu **X** hoặc **✓** vào ô **“Bầu dồn, đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng, số phiếu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn;
 - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông, đại diện cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

- Trong trường hợp cổ đông, đại diện cổ đông đánh dấu vào ô **“Bầu dồn, đều phiếu”** đồng thời ghi số lượng vào ô **“Số phiếu bầu”** thì kết quả lấy theo số lượng phiếu tại ô **“Số phiếu bầu”**.
- Khi cổ đông, đại diện cổ đông đánh dấu vào ô **“Bầu dồn, đều phiếu”** số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn, lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ (là phần thập phân nhỏ hơn 1) nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ.

- b) Trường hợp ghi sai, cổ đông, đại diện cổ đông đề nghị Ban Tổ chức cuộc họp đổi phiếu bầu khác;
- c) Ký xác nhận việc thực hiện bầu trên phiếu bầu.

3. Phiếu bầu không hợp lệ

Các phiếu bầu thuộc ít nhất một trong các trường hợp sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- a) Phiếu bầu không ký tên của cổ đông, đại diện cổ đông tham dự;
- b) Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
- c) Gạch tên các ứng cử viên;
- d) Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức cuộc họp phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác mẫu phiếu bầu do Ban Tổ chức cuộc họp phát hành;
- đ) Số ứng viên mà cổ đông, đại diện cổ đông bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
- e) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông, đại diện cổ đông ;
- g) Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.
- h) Phiếu bầu không ghi đúng hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

Điều 9. Phương thức bầu

- a) Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- b) Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông, đại diện cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện*) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu hoặc số lượng Kiểm soát viên được bầu. Cổ đông, đại diện cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

Điều 10. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

- a) Số lượng, thành viên Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- b) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, bao gồm: Chuẩn bị thùng phiếu; phổ biến Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu trước Đại hội đồng cổ đông.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu được hoàn tất và kết thúc khi Chủ tọa tuyên bố niêm phong kết quả bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu;
- b) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- c) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
3. Nếu kết quả bầu lần một không đủ số thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát cần bầu thì sẽ tiến hành bầu cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số và tỉ lệ bầu cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.
2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 14 Điều, có hiệu lực thi hành đối với cổ đông, đại diện cổ đông, thành viên Ban Tổ chức cuộc họp kể từ thời điểm được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành thông qua./.



Nguyễn Phúc Khoa

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu

- Phiếu bầu Hội đồng quản trị
- Phiếu bầu Ban Kiểm soát

2. Bỏ phiếu

- Bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát.
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu.
- Cổ đông, đại diện cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu.
- Trường hợp cổ đông, đại diện cổ đông đánh dấu vào ô “Bầu dồn, đều phiếu” đồng thời ghi số phiếu vào ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng tại ô “Số phiếu bầu”.

Ví dụ: Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 05 thành viên vào Hội đồng quản trị trong tổng số 07 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A muốn chia đều Tổng số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên thứ tự từ 1 đến 5 vào Hội đồng quản trị (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

- **Cách 1:** Ghi số phiếu bầu cho mỗi người vào ô “Số phiếu bầu”

| Họ tên ứng cử viên | Bầu dồn, đều phiếu | Số phiếu bầu |
|--------------------------|--------------------------|--------------|
| 1. Ứng viên 1 | <input type="checkbox"/> | 1.000 |
| 2. Ứng viên 2 | <input type="checkbox"/> | 1.000 |
| 3. Ứng viên 3 | <input type="checkbox"/> | 1.000 |
| 4. Ứng viên 4 | <input type="checkbox"/> | 1.000 |
| 5. Ứng viên 5 | <input type="checkbox"/> | 1.000 |
| 6. Ứng viên 6 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 7. Ứng viên 7 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| Tổng số phiếu bầu | | 5.000 |

Cách 2: Đánh dấu X hoặc ✓ vào ô “Bầu dồn, đều phiếu” cho các ứng viên tương ứng

| Họ tên ứng cử viên | Bầu dồn, đều phiếu | Số phiếu bầu |
|--------------------------|-------------------------------------|--------------|
| 1. Ứng viên 1 | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| 2. Ứng viên 2 | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| 3. Ứng viên 3 | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| 4. Ứng viên 4 | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| 5. Ứng viên 5 | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| 6. Ứng viên 6 | <input type="checkbox"/> | |
| 7. Ứng viên 7 | <input type="checkbox"/> | |
| Tổng số phiếu bầu | | |

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

| Họ tên ứng cử viên | Bầu dồn, đều phiếu | Số phiếu bầu |
|--------------------------|--------------------------|--------------|
| 1. Ứng viên 1 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 2. Ứng viên 2 | <input type="checkbox"/> | 5.000 |
| 3. Ứng viên 3 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 4. Ứng viên 4 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 5. Ứng viên 5 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 6. Ứng viên 6 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 7. Ứng viên 7 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| Tổng số phiếu bầu | | 5.000 |

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A không dồn hết phiếu bầu của mình cho các ứng viên

| Họ tên ứng cử viên | Bầu dồn, điều phiếu | Số phiếu bầu |
|--------------------------|--------------------------|--------------|
| 1. Ứng viên 1 | <input type="checkbox"/> | 1.000 |
| 2. Ứng viên 2 | <input type="checkbox"/> | 2.000 |
| 3. Ứng viên 3 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 4. Ứng viên 4 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 5. Ứng viên 5 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 6. Ứng viên 6 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| 7. Ứng viên 7 | <input type="checkbox"/> | 0 |
| Tổng số phiếu bầu | | 3.000 |

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không ký tên của cổ đông, đại diện cổ đông tham dự;
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
- Gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức cuộc họp phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà cổ đông, đại diện cổ đông bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông, đại diện cổ đông;
- Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

PHỤ LỤC 2
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Cổ đông:

Số GP/ĐKKD/CMND:..... Ngày cấp.....

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức:

Số cổ phần sở hữu tại thời điểm ứng cử, đề cử: cổ phần, tỷ lệ:.....% tổng số cổ phần

Sau khi xem xét Điều kiện đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tôi đề nghị:

1. Tự ứng cử vào:

Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ ... năm:

Ban kiểm soát, nhiệm kỳ ... năm:

2. Cổ đông đề cử người khác vào:

Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ ... năm:

Ban kiểm soát, nhiệm kỳ ... năm:

- Họ và tên người được đề cử: Quốc tịch:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ:
- Thông tin khác:

(Các cổ đông ứng cử, đề cử vào vị trí nào thì tích vào ô trống tương ứng kế bên. Phiếu đề cử, ứng cử được gửi về Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản cùng hồ sơ của ứng viên).

....., ngày tháng năm 2022

Hồ sơ gửi kèm gồm:

- Bản sao hợp lệ CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên theo mẫu.

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức,

PHỤ LỤC 3
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
dành cho nhóm cổ đông

Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Hôm nay, ngày, chúng tôi ký tên dưới đây gồm có:

1. Cổ đông:
Số GP/ĐKKD/CMND: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Họ tên người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức:
Số lượng cổ phần nắm giữ:
2. Cổ đông:
Số GP/ĐKKD/CMND: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Họ tên người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức:
Số lượng cổ phần nắm giữ:
3. Cổ đông:
Số GP/ĐKKD/CMND: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Họ tên người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức:
Số lượng cổ phần nắm giữ:

Tổng số cổ phần của toàn nhóm là: (chiếm:% tổng số cổ phần)

Chúng tôi đồng ý thành lập nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản và đề cử Ông (Bà) có tên sau đây cho vị trí thành viên

Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Họ và tên người được đề cử: Quốc tịch:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ:

Chữ ký của các cổ đông (ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức):

1. _____
2. _____
3. _____

Hồ sơ gửi kèm gồm: Bản sao hợp lệ CMND/Hộ chiếu; Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan; Sơ yếu lý lịch của ứng viên theo mẫu.

anh 3x4

ảnh 3x4

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

1. Họ và tên :
2. Giới tính :
3. Số CMND (Hộ chiếu) :
4. Ngày tháng năm sinh :
5. Nơi sinh : Quốc tịch:
6. Dân tộc : Quê quán:
7. Địa chỉ thường trú :
8. Số điện thoại liên lạc :
9. Trình độ chuyên môn :
10. Quá trình công tác (*nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp*):
.....
.....
.....
.....
Chức vụ công tác hiện nay:
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
11. Số cổ phần nắm giữ: cổ phần.
12. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử:
13. Vị trí ứng cử (được đề cử):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....ngày ... tháng ... năm 2022

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022, cụ thể như sau:

Phần I.
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp, người dân hạn chế ra đường, giảm tần suất mua sắm, tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao, thu nhập của người dân giảm đã kéo theo sức mua của người tiêu dùng giảm mạnh. Dịch Covid-19 còn làm gây gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... tác động trực tiếp làm tăng giá nguyên vật liệu đầu vào và phát sinh nhiều chi phí trong công tác phòng chống dịch.

Dịch tả heo châu Phi (ASF) cơ bản được khống chế nhưng tốc độ tái đàn chậm, giá thức ăn chăn nuôi tăng cao khiến giá heo hơi trung bình năm 2021 trên 62.000 đồng/kg. Giá bán thịt heo duy trì ở mức cao, người dân cắt giảm tiêu dùng thịt heo trong bữa ăn hàng ngày.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn khách quan nhưng Công ty đã chủ động, bám sát tình hình nhằm thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa nỗ lực phấn đấu duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu năm 2021

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, như sau:

| S T T | CHỈ TIÊU | ĐVT | Thực hiện năm 2020 | NĂM 2021 | | | |
|-------------|-----------------|---------------|--------------------------|-----------|-----------|-----------------|------------------|
| | | | | Kế hoạch | Thực hiện | % So Cùng kỳ | % So Kế hoạch |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | $4=3/1*100$ | $5=3/2*100$ |
| 1 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 5.168.538 | 5.100.000 | 4.326.667 | 84% | 85% |
| 1.1 | Doanh thu thuần | Triệu đồng | 5.143.547 | 5.090.200 | 4.292.765 | 83% | 84% |

| S T T | CHỈ TIÊU | ĐVT | Thực hiện năm 2020 | NĂM 2021 | | | |
|-------------|--|-----------------------|--------------------------|----------------|----------------|-----------------|------------------|
| | | | | Kế hoạch | Thực hiện | % So Cùng kỳ | % So Kế hoạch |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4=3/1*100 | 5=3/2*100 |
| 1.2 | Doanh thu tài chính | Triệu đồng | 20.064 | 6.400 | 28.769 | 143% | 450% |
| 1.3 | Thu nhập khác | Triệu đồng | 4.927 | 3.400 | 5.133 | 104% | 151% |
| 2 | Mặt hàng chủ yếu | | | | | | |
| 2.1 | Thực phẩm tươi sống | Tấn | 18.552 | 18.822 | 15.368 | 83% | 82% |
| | - Thịt heo các loại | Tấn | 17.475 | 17.745 | 14.639 | 84% | 82% |
| | - Thịt bò | Tấn | 1.077 | 1.077 | 729 | 68% | 68% |
| 2.2 | Thực phẩm chế biến | Tấn | 28.021 | 30.350 | 23.826 | 85% | 79% |
| 3 | Chi phí hoạt động (bao gồm Chi phí bán hàng, Chi phí QLDN) | Triệu đồng | 794.613 | 841.460 | 820.352 | 103% | 97% |
| | Tỷ lệ chi phí hoạt động / Doanh thu thuần | % | 15,45 | 16,53 | 19,11 | 124% | 116% |
| 4 | Chi phí tài chính, khác | Triệu đồng | 31.242 | 35.582 | 23.369 | 75% | 66% |
| | Tỷ lệ chi phí tài chính, khác / Doanh thu thuần | % | 0,61 | 0,70 | 0,54 | 90% | 78% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 204.926 | 180.000 | 185.943 | 91% | 103% |
| 5.1 | Từ sản xuất kinh doanh | Triệu đồng | 190.222 | 180.000 | 185.943 | 98% | 103% |
| 5.2 | Ảnh hưởng của việc điều chỉnh giảm phí thuê mặt bằng giai đoạn 2016- 2019 | Triệu đồng | 14.704 | - | - | | |

Đánh giá kết quả thực hiện:

Ảnh hưởng của dịch Covid-19 đặc biệt trong quý 03/2021, việc áp dụng giãn cách, phong tỏa, cùng hình thức “đi chợ hộ” khiến người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, sức mua giảm mạnh; đồng thời, lượng lao động tham gia sản xuất thiếu hụt do phát sinh các trường hợp F0, F1 đã tác động chung làm sản lượng, doanh thu giảm so với cùng kỳ và không hoàn thành kế hoạch năm.

Giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, phát sinh nhiều chi phí trong công tác phòng chống dịch đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

- Tổng doanh thu: đạt 4.326 tỷ đồng, giảm 16% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 85% kế hoạch 2021.

- Lợi nhuận trước thuế: đạt 186 tỷ đồng, giảm 09% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 103% kế hoạch năm 2021 (Loại bỏ ảnh hưởng của việc điều chỉnh giảm phí thuê mặt bằng giai đoạn 2016-2019 thì lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 chỉ giảm 02% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 103% kế hoạch năm 2021).

- Sản lượng các mặt hàng chủ yếu

▪ Thực phẩm tươi sống

Sản lượng thịt heo thực hiện năm 2021 đạt 14.639 tấn, giảm 16% so với cùng kỳ 2020, đạt 82% kế hoạch năm 2021.

Sản lượng thịt bò thực hiện năm 2021 đạt 729 tấn, giảm 32% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 68% kế hoạch năm 2021.

▪ Thực phẩm chế biến

Sản lượng thực phẩm chế biến thực hiện năm 2021 đạt 23.826 tấn, giảm 15% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 79% kế hoạch năm 2021.

Sản lượng thực phẩm chế biến bán ra giảm ở hầu hết các nhóm hàng, trong đó có những nhóm hàng có tỷ trọng lớn như Xúc xích tiết trùng (giảm 12%), Đồ hộp (giảm 16%), Xúc xích Family (giảm 26%), Chế biến đông lạnh (giảm 28%), ...

2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ chủ yếu

2.1. Công tác phát triển sản phẩm mới

Trong năm 2021, Công ty đã tập trung nghiên cứu và có kế hoạch tung ra thị trường một số sản phẩm mới nhưng tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp từ cuối quý 02/2021 đến nay nên Công ty đã chủ động điều chỉnh kế hoạch tung sản phẩm mới vào thời điểm thích hợp tùy theo diễn biến của dịch. Tuy nhiên, Công ty đã cố gắng tung ra thị trường một số sản phẩm chế biến dạng viên đông lạnh, xúc xích sụn giòn, há cảo các loại ... nhằm đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng tại các kênh phân phối của Công ty.

Bên cạnh việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, Công ty đã thực hiện cải tiến thành công cho 8 sản phẩm hiện hữu thuộc nhóm hàng Xúc xích tiết trùng, Thịt nguội, Lạp xưởng, Đồ hộp, qua đó góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, phục vụ tốt hơn cho người tiêu dùng.

2.2. Công tác thị trường, phát triển thương hiệu

Thực hiện nhiều chương trình marketing¹ tại các kênh phân phối nhằm hỗ trợ công tác bán hàng, quảng bá thương hiệu VISSAN, giúp khách hàng tiếp cận và cảm nhận tốt nhất về sản phẩm đang kinh doanh của Công ty.

Đẩy mạnh kinh doanh online thông qua mở rộng website vissanmart.com bán hàng trực tuyến tại Chi nhánh Hà Nội và Chi nhánh Đà Nẵng; liên kết với các sàn thương mại điện tử ... để phục vụ tốt hơn cho người tiêu dùng, đặc biệt là trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát mạnh.

Thực hiện đổi mới Catalogue thực phẩm tươi sống; Profile cho công ty; đồng phục nhân viên chăm sóc hàng hóa, nhân viên bán hàng, nhân viên giao hàng VISSAN nhằm

¹ Chương trình marketing đã triển khai trong năm 2021 như: Chương trình Thần tài gõ cửa, múa lân, trang trí hình ảnh topboard vào dịp Tết Nguyên đán 2021; Chương trình tặng quà khi khách hàng mua thực phẩm tươi sống "Mua thịt tươi ngon – nhận ngay quà tặng"; Chương trình trưng bày Xúc xích tiết trùng, Đồ hộp lon in, Lạp xưởng, Hạt nêm tại kênh bán hàng MT và GT; ...

hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu và xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp nhân viên Công ty.

Thực hiện các chương trình quảng bá thương hiệu VISSAN thông qua các kênh truyền thông uy tín như: đài truyền hình, các tờ báo lớn ...

Thực hiện cải tạo, nâng cấp một số cửa hàng giới thiệu sản phẩm nhằm kiện toàn hệ nhận diện các cửa hàng của Công ty.

Thực hiện đăng ký, chứng minh năng lực để Công ty đạt được trên 10 giải thưởng hoặc danh hiệu² danh giá nhất trong ngành thực phẩm, qua đó khẳng định vị thế của VISSAN, góp phần truyền thông, quảng bá thương hiệu sản phẩm và thương hiệu VISSAN.

2.3. Công tác triển khai dự án đầu tư

Ảnh hưởng của dịch Covid-19 và đặc biệt do thủ tục phức tạp nên thời gian xem xét quyết định đầu tư kéo dài đã ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án đầu tư. Trong điều kiện cho phép, Công ty VISSAN đã chủ động triển khai các thủ tục đầu tư với tiến độ tính đến thời điểm hiện tại như sau:

a. Về Dự án di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ và chế biến thực phẩm Vissan

Đối với công trình “Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm VISSAN” tại huyện Bến Lức, tỉnh Long An:

- Đang hoàn thiện hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán toàn bộ Công trình; hồ sơ Thiết kế công nghệ và dự toán Dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/1 giờ.
- Tiến hành thuê Trung tâm phát triển quỹ đất và dịch vụ tài nguyên môi trường thuộc Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Long An thực hiện dịch vụ trích đo địa chính khu đất dự án và lập hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất để điều chỉnh ranh giới, mốc giới lô đất dự án đúng theo hiện trạng.
- Hoàn thành thi công xây dựng hạng mục “Tường rào bao quanh khu đất và cổng tạm công trình”. Công ty đang phối hợp với đơn vị liên quan và nhà thầu xây dựng thực hiện thủ tục trình phê duyệt hồ sơ dự toán phần phát sinh và ký kết phụ lục gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng, giá trị hợp đồng.
- Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Long An đã thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (“Báo cáo ĐTM”). Hiện nay, Công ty đang phối hợp hoàn chỉnh bản vẽ Thiết kế nộp bổ sung theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An.
- Đã ban hành quyết định hủy thầu đối với gói thầu “Tư vấn kiểm toán” và gói thầu “Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật” theo chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty.

² Trong năm 2021, Công ty nhận được một số danh hiệu, giải thưởng như: Danh hiệu Thương hiệu Vàng TP.HCM năm 2021 do Ủy ban nhân dân TP.HCM chứng nhận; Danh hiệu Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích năm 2021 do Sở Công Thương Hà Nội chứng nhận; Giải thưởng Top 10 Thương hiệu hàng đầu Việt Nam do Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Doanh nghiệp Châu Á bình chọn; Giải thưởng Top 10 Công ty uy tín ngành thực phẩm đồ uống do Báo VietnamNet và Công ty Vietnam Report bình chọn; Giải thưởng Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và Top 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam do Báo VietnamNet và Công ty Vietnam Report bình chọn; Giải thưởng Sản phẩm, dịch vụ tiêu biểu TP.HCM năm 2021 do Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh (HUBA) tổ chức bình chọn....

Đối với công trình văn phòng điều hành kinh doanh của Công ty và các kho trung chuyển tại khu công nghiệp Tân Tạo: Công ty đang thực hiện các thủ tục xin chủ trương tách Công trình khỏi Dự án ban đầu, thuê đơn vị tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án mới.

b. Về các dự án đầu tư khác

Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển thuộc Kế hoạch đầu tư và một số dự án phát sinh nhằm phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh mang tính cấp bách với tổng giá trị giải ngân trong năm 2021 trên 27 tỷ đồng.

Tập trung xúc tiến thủ tục đầu tư một số dự án quan trọng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh như: Dây chuyền đóng gói thịt mát VISSAN; Sửa chữa cầu thép VISSAN (nhánh đi vào); Lập dự án trại heo mới Bình Dương,

2.4. Công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực

Tiến hành rà soát ban hành 32 quyết định về việc thay đổi, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc; thay đổi, điều chỉnh, bổ sung cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; thay đổi, bổ sung thành viên của các Hội đồng, Ban, Tổ...; thành lập và chấm dứt hoạt động các địa điểm kinh doanh của các chi nhánh trực thuộc.

Tiến hành rà soát, đánh giá việc thực hiện định mức, định biên lao động, khoán đơn giá sản phẩm, giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đối với các chi nhánh, đơn vị trực thuộc Công ty.

Thực hiện công tác quy hoạch, bổ sung nguồn quy hoạch cán bộ, bổ nhiệm, điều động 10 cán bộ cấp trung (trưởng, phó đơn vị); 15 cán bộ cấp cơ sở (Đội trưởng, Đội phó, Tổ trưởng, Tổ phó) trong nguồn quy hoạch để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Mặc dù lịch học của hầu hết các lớp bị hoãn lại do ảnh hưởng dịch Covid-19 nhưng Công ty đã kịp triển khai các khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ kinh phí đào tạo nâng cao trình độ cho trên 427 lượt lao động với tổng kinh phí trên 230 triệu đồng. Bên cạnh công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, Công ty đã tạo điều kiện, hỗ trợ kinh phí học Đại học, Cao học cho 11 lượt người với tổng kinh phí gần 160 triệu đồng.

Phần II.

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Xung đột vũ trang Nga – Ukraine kéo dài khiến giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào tiếp tục tăng cao.

Dịch Covid 19 chưa được kiểm soát hoàn toàn và tiếp tục diễn biến phức tạp. Người dân hạn chế mua sắm nơi công cộng, tâm lý thắt chặt chi tiêu khiến sức mua của người tiêu dùng tiếp tục giữ ở mức thấp.

Dịch bệnh trên đàn heo, đặc biệt là dịch tả heo châu Phi (ASF) tiếp tục có những diễn biến phức tạp, bùng phát ở một số địa phương có tổng đàn lớn, mật độ chăn nuôi cao dẫn đến nguy cơ thiếu hụt nguồn cung trong dài hạn.

Xuất hiện ngày càng nhiều đối thủ cạnh tranh với tiềm lực tài chính mạnh sẽ khiến sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành sẽ ngày càng khốc liệt.

Tác động của nhiều nhiều tổ khách quan vừa nêu sẽ làm tăng chi phí; ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty cả về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỔNG QUÁT NĂM 2022

Tiếp tục đẩy mạnh kiểm soát, giảm chi phí; sắp xếp tối ưu hóa sản xuất, nâng cao năng suất lao động.

Ổn định nguồn nguyên liệu trong sản xuất kinh doanh.

Đẩy mạnh công tác thị trường, củng cố hoạt động bán hàng, tăng sản lượng ở cả ngành hàng thực phẩm tươi sống và thực phẩm chế biến.

Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc ngành hàng thực phẩm tươi sống.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động như: Công tác thị trường; phát triển sản phẩm mới; công tác quản trị nhân sự, đào tạo; ...

Đẩy mạnh thực hiện các thủ tục đầu tư “Dự án di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ và chế biến thực phẩm Vissan” và các dự án đầu tư phát triển phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phân đầu đạt ở mức cao nhất các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra trong năm 2022.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Tên cơ sở kết quả thực hiện năm 2021 và dự báo tình hình năm 2022, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| STT | CHỈ TIÊU | ĐVT | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 | % So cùng kỳ |
|-----|---|-------------------|--------------------|-------------------|--------------|
| A | B | C | 1 | 2 | $3=2/1*100$ |
| 1 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 4.326.667 | 5.000.000 | 116% |
| 1.1 | Doanh thu thuần | Triệu đồng | 4.292.765 | 4.974.000 | 116% |
| 1.2 | Doanh thu tài chính | Triệu đồng | 28.769 | 20.000 | 70% |
| 1.3 | Thu nhập khác | Triệu đồng | 5.133 | 6.000 | 117% |
| 2 | Mặt hàng chủ yếu | | | | |
| 2.1 | Thực phẩm tươi sống | Tấn | 15.368 | 18.448 | 120% |
| | - Thịt heo các loại | Tấn | 14.639 | 17.475 | 119% |
| | - Thịt bò | Tấn | 729 | 973 | 133% |
| 2.2 | Thực phẩm chế biến | Tấn | 23.826 | 28.000 | 118% |
| 3 | Chi phí hoạt động (bao gồm Chi phí bán hàng, Chi phí QLDN) | Triệu đồng | 820.352 | 828.431 | 101% |
| | Tỷ lệ chi phí hoạt động / Doanh thu thuần | % | 19,11 | 16,66 | 87% |
| 4 | Chi phí tài chính, khác | Triệu đồng | 23.369 | 29.124 | 125% |

| STT | CHỈ TIÊU | ĐVT | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 | % So cùng kỳ |
|-----|---|------------|--------------------|-------------------|--------------|
| A | B | C | 1 | 2 | $3=2/1*100$ |
| | Tỷ lệ chi phí tài chính, khác / Doanh thu thuần | % | 0,54 | 0,59 | 108% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 185.943 | 170.000 | 91% |

IV. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

1. Chương trình tạo nguồn nguyên liệu

Tiếp tục đẩy mạnh chiến lược phát triển nguồn nguyên liệu heo hơi theo hướng Feed – Farm – Food, hướng đến đáp ứng 20-30% nhu cầu của Công ty trong dài hạn.

Tập trung thực hiện đúng quy trình chăn nuôi, phòng dịch ASF, đảm bảo an toàn sinh học tại Xí nghiệp chăn nuôi Bình Thuận.

Tăng cường công tác phối hợp rà soát, kiểm tra, đánh giá nguồn nguyên liệu heo hơi, bò hơi theo bộ tiêu chí đánh giá nhà cung cấp của Công ty.

Tiếp tục xây dựng các liên kết, hợp tác về nguồn nguyên liệu heo hơi với các đơn vị chăn nuôi lớn nhằm đảm bảo nguồn heo hơi ổn định, kiểm soát chất lượng và giá cả cạnh tranh trong dài hạn.

2. Kinh doanh, phân phối, phát triển mạng lưới

Tiếp tục đẩy mạnh công tác bán hàng để phục hồi thị phần sau thời gian gián đoạn bởi ảnh hưởng của dịch Covid-19 thông qua việc cung ứng hàng hóa cho trường học, nhà hàng, khách sạn... đồng thời tăng độ bao phủ hàng hóa, mở rộng diện tích trưng bày ở kênh bán hàng truyền thống và hiện đại.

Rà soát đề ra mô hình mới cho hoạt động kinh doanh ở chợ truyền thống nhằm tăng tính cạnh tranh, phục vụ tốt hơn cho người tiêu dùng.

Đẩy mạnh công tác bán hàng online thông qua liên kết với các sàn thương mại điện tử, website Vissanmart.com....

Thực hiện tăng sản lượng kinh doanh của dòng sản phẩm mới và trọng tâm thuộc ngành hàng tươi sống như Thịt heo Thảo mộc, Huyết hấp, Thịt xay dạng viên... bằng các chương trình hỗ trợ bán hàng (khuyến mãi, trưng bày, sampling).

Đẩy mạnh trang bị tủ trữ lạnh cho điểm bán nhằm tăng doanh số và thị phần cho dòng sản phẩm bảo quản lạnh của Công ty như Chế biến đông lạnh, xúc xích tươi...

Đối với hoạt động xuất khẩu mặt hàng TPCB: Tiếp tục duy trì các thị trường xuất khẩu truyền thống (Hong Kong, Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản...) và khảo sát đánh giá tiềm năng tại một số thị trường mới (Trung Đông, Israel, Nam Phi...).

3. Phát triển sản phẩm mới

Đa dạng hóa dòng sản phẩm dạng viên, sản phẩm đồ hộp, ... hướng đến nhóm khách hàng thuộc phân khúc bình dân giúp tăng sản lượng và thị phần của ngành hàng chế biến.

Khai thác tối đa hiệu quả các phụ phẩm sau giết mổ, đa dạng hóa các sản phẩm tươi sống thông qua nghiên cứu phát triển dòng sản phẩm lòng heo ướp; Burger heo, bò...

Tiếp tục phát triển các sản phẩm thịt tươi sống đóng khay vỉ, theo quy trình sản xuất thịt mát và đóng gói theo công nghệ MAP với hình thức đóng khay đẹp mắt, hiện đại giúp tăng chất lượng sản phẩm, phù hợp xu thế.

Tiếp tục cải tiến chất lượng, thay đổi thiết kế bao bì, tăng giá trị cảm quan (Đồ hộp lon in, Xúc xích lắ...) nhằm tăng tính nhận diện, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng, giảm giá thành sản phẩm để nâng cao lợi nhuận.

4. Giải pháp thương hiệu

Tiếp tục quảng bá thương hiệu VISSAN thông qua các đài truyền hình, đài phát thanh, báo chí nhân dịp diễn ra sự kiện như: mừng sinh nhật Công ty, các chương trình khuyến mãi, giới thiệu sản phẩm mới ...

Quảng bá website bán hàng Vissanmart.com cho nhiều người tiêu dùng biết và thường xuyên mua sắm thông qua các giải pháp hỗ trợ bán hàng về Digital Marketing, kênh Online và bán hàng đa kênh.

Tham gia các hội chợ, triển lãm được tổ chức khi tình hình dịch Covid 19 cơ bản được kiểm soát nhằm góp phần quảng bá thương hiệu và sản phẩm đến với người tiêu dùng.

Tiếp tục mở mới cửa hàng giới thiệu sản phẩm tại các khu đông dân cư nhằm tăng cường độ bao phủ hình ảnh thương hiệu và sản phẩm VISSAN, đáp ứng tốt hơn nhu cầu người tiêu dùng.

5. Công tác triển khai dự án đầu tư

5.1. Dự án di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ và chế biến thực phẩm VISSAN

Đối với công trình “Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm VISSAN” tại huyện Bến Lức, tỉnh Long An:

- Thực hiện các thủ tục pháp lý và hồ sơ kỹ thuật cho toàn bộ hạng mục công trình (lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ Dự án điều chỉnh; lập, thẩm tra, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán; lập thủ tục xin phép xây dựng)
- Tiến hành lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng các gói thầu tư vấn, xây dựng; khởi công xây dựng và tổ chức thi công xây dựng.
- Đẩy nhanh tiến độ, thực hiện đơn đốc, kiểm tra các đơn vị Tư vấn, nhà thầu nhằm rút ngắn thời gian thực hiện và đảm bảo chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu theo quy định.

Đối với công trình văn phòng điều hành kinh doanh của Công ty và các kho trung chuyển tại khu công nghiệp Tân Tạo: (i) – Tiếp tục phối hợp, hoàn tất việc nhận bàn giao khu đất, đảm bảo ranh mốc, diện tích pháp lý quy định trong hợp đồng; (ii) – Sau khi được chấp thuận chủ trương tách công trình khỏi Dự án ban đầu, thuê đơn vị tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án mới thì sẽ tiếp tục triển khai thực hiện các giai đoạn tiếp theo.

5.2. Các dự án đầu tư khác

Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đầu tư các dự án đầu tư phát triển nhằm phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Cố gắng đảm bảo tiến độ triển khai một số dự án quan trọng Công ty đang xúc tiến thủ tục đầu tư như: Dây chuyền đóng gói thịt mát VISSAN, Sửa chữa cầu thép VISSAN (nhánh đi vào), Dự án trại heo mới Bình Dương,

6. Công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực

6.1. Công tác quản trị

Tiếp tục rà soát toàn bộ chi phí nguyên vật liệu đầu vào, nghiên cứu thay thế nguyên phụ liệu có giá cao hoặc khả năng cung ứng bị ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan tác động đến giá thành sản phẩm.

Rà soát lại quy trình sản xuất, sắp xếp hợp lý hóa trong sản xuất nhằm tăng năng suất lao động.

Rà soát các định mức trong lao động, kiểm soát tỷ lệ hàng trả về, tỷ lệ thu hồi sản phẩm (Heo, bò, đầu lòng....) trong sản xuất nhằm tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

Lập phương án tinh gọn bộ máy quản lý, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh thông qua rà soát, đánh giá chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị như Xí nghiệp Chế biến Kinh doanh Thực phẩm, Trung tâm Kinh doanh Thực phẩm VISSAN...

Khảo sát đánh giá khả năng chuyển Xí nghiệp chế biến kinh doanh thực phẩm thành đơn vị sản xuất; Tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc nhằm phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Tiếp tục rà soát xây dựng quy chế, quy định nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, phòng ngừa rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

Tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin đã triển khai trong thời gian qua (DMS, Wework, BI....) nhằm phục vụ công tác quản trị, hỗ trợ bán hàng.

6.2. Phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo về an toàn lao động, phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng bán hàng cho đội ngũ nhân viên bán hàng thuộc kinh doanh tươi sống và chế biến giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Thực hiện rà soát, đánh giá, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý nhằm đảm bảo nguồn nhân lực kế thừa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong tương lai.

Chú trọng công tác thi đua khen thưởng nhằm kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật mang lại lợi ích cho Công ty.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

Số: /BC-VISSAN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Năm 2021 Việt Nam trải qua nhiều khó khăn, thách thức lớn chưa từng thấy khi phải đối phó với đợt dịch Covid-19 kéo dài gây tác động mạnh đến đời sống, sức khỏe nhân dân, sự ổn định kinh tế và hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiều lĩnh vực. Ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến người dân hạn chế ra đường, giảm tần suất mua sắm, tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao, thu nhập của người dân giảm đã kéo theo sức mua của người tiêu dùng giảm mạnh. Ngoài ra, dịch Covid-19 còn gây gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, làm đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... tác động trực tiếp làm giá nguyên vật liệu đầu vào tăng "phi mã",...

Trước những khó khăn trên, Hội đồng quản trị (HĐQT) cùng Ban Điều hành và toàn thể người lao động Công ty đã không ngừng cố gắng, nỗ lực, phấn đấu để thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao, cụ thể như sau:

I. Đánh giá các mặt hoạt động của HĐQT

1. Hoạt động điều hành:

Thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, trong năm 2021, HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương lớn, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của Công ty nhằm thực hiện các mục tiêu của ĐHĐCĐ giao:

- HĐQT đã tiến hành 17 cuộc họp thông qua hình thức trực tiếp và gửi thư xin ý kiến để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, chức năng của HĐQT.
- Ban hành 17 Nghị quyết và 4 Quyết định (xem Phụ lục 1 đính kèm) thông qua chủ trương đầu tư, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh và các vấn đề quan trọng khác của Công ty theo đúng quy định.

2. Nhiệm vụ các thành viên HĐQT:

Hiện nay, Hội đồng quản trị gồm các thành viên như sau:

| STT | HỌ TÊN | NHIỆM VỤ |
|-----|--|--|
| 1 | Ông Nguyễn Phúc Khoa - Chủ tịch HĐQT chuyên trách | <ul style="list-style-type: none">- Phụ trách điều hành chung các hoạt động Hội đồng quản trị;- Phụ trách tổ chức nhân sự, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;- Phụ trách quan hệ cổ đông, các vấn đề liên quan đến cổ phiếu và công bố thông tin;- Phụ trách chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh; |

| STT | HỌ TÊN | NHIỆM VỤ |
|-----|---|---|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp chỉ đạo dự án Di dời nhà máy Vissan; - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty. |
| 2 | Ông Nguyễn Ngọc An - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc | <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách điều hành Công ty; - Phụ trách hoạt động kinh doanh; - Phụ trách quản lý, phát triển thị trường, thương hiệu, tiếp thị; - Phụ trách kỹ thuật trong sản xuất; - Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách về quản lý sản xuất (công tác kế hoạch, kiểm soát chi phí, giá thành); - Phụ trách nguyên phụ liệu, vật tư, thiết bị sản xuất; - Phụ trách nghiên cứu và phát triển sản phẩm, phát triển công nghệ; - Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT về thiết bị, công nghệ của dự án Di dời nhà máy Vissan - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty. |
| 3 | Ông Phạm Trung Lâm - Phó Chủ tịch HĐQT không điều hành | <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách mảng chiến lược của ngành: đảm bảo nguồn cung heo hơi với giá cạnh tranh và chất lượng chuẩn; phối hợp với Chủ tịch HĐQT trong chiến lược phát triển kinh doanh nhằm tăng hiệu quả và lợi nhuận; - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty. |
| 4 | Ông Lê Minh Tuấn - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc | <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách công tác kế hoạch; - Phụ trách công tác đầu tư (trừ dự án Di dời nhà máy Vissan) - Phụ trách công tác quản lý kế toán, quản trị tài chính; - Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT về pháp lý, tiến độ, giải pháp tài chính của dự án Di dời nhà máy Vissan; - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty. |
| 5 | Ông Trương Vĩnh Tùng - Thành viên HĐQT không điều hành | <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách công tác pháp chế; ứng dụng công nghệ thông tin trong Công ty; - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết Hội đồng quản trị và quy định Công ty. |

Năm 2021, các thành viên HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công, quyết định các định hướng lớn của công ty, kịp thời chỉ đạo việc hoàn thiện công tác quản trị theo hướng hiệu quả, quản lý chặt chẽ về chi phí, tài chính, hạn chế thấp nhất các rủi ro về pháp lý, về tài chính trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

3. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) năm 2021:

HĐQT đã chỉ đạo triển khai toàn diện và kịp thời các nghị quyết ĐHCĐTN năm 2021, cụ thể như sau:

- HĐQT đã định hướng các hoạt động và chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh được ĐHCĐTN năm 2021 giao.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- Triển khai các công việc liên quan đến dự án Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan.

4. Thù lao của Hội đồng quản trị và Quỹ tiền lương của Ban Điều hành Công ty năm 2021:

- Căn cứ Điều 15 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 về Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách;

- Căn cứ Điều 16 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 về Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách;

* Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị năm 2021:

Đvt: đồng

| STT | Họ Và Tên | Chức Danh | Số Tháng | Mức Thù lao /tháng | Tổng Mức Thù lao Kế Hoạch Năm 2021 | Thù lao thực hiện Năm 2021 |
|------------------|------------------|-------------------|-----------|--------------------|------------------------------------|----------------------------|
| A | B | C | 1 | 2 | $3 = 1 * 2$ | $4 = 3 * 106,6\%$ |
| 1 | Nguyễn Phúc Khoa | Chủ tịch HĐQT | 4 | 12.000.000 | 48.000.000 | 51.168.000 |
| 2 | Nguyễn Ngọc An | Phó Chủ tịch HĐQT | 12 | 10.000.000 | 120.000.000 | 127.920.000 |
| 3 | Phạm Trung Lâm | Phó Chủ tịch HĐQT | 12 | 10.000.000 | 120.000.000 | 127.920.000 |
| 4 | Lê Minh Tuấn | Thành viên HĐQT | 12 | 10.000.000 | 120.000.000 | 127.920.000 |
| 5 | Huỳnh Quang Giàu | Thành viên HĐQT | 3,88 | 10.000.000 | 38.800.000 | 41.360.800 |
| 6 | Trương Vĩnh Tùng | Thành viên HĐQT | 8,12 | 10.000.000 | 81.200.000 | 86.559.200 |
| TỔNG CỘNG | | | 52 | | 528.000.000 | 562.848.000 |

- Ngoài ra, đối với khoản thù lao của thành viên Hội đồng quản trị đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định pháp luật.

*** Quỹ tiền lương của Ban Điều hành Công ty:**

Đvt: đồng

| STT | Họ Và Tên | Chức Danh | Mức Tiền Lương/Tháng | Số Tháng | Tổng Mức Tiền Lương Kế Hoạch Năm 2021 | Tổng Mức Tiền Lương Thực Hiện Năm 2021 |
|------------------|-----------------|-------------------|----------------------|-----------|---------------------------------------|--|
| A | B | C | 1 | 2 | $3 = 1 * 2$ | $4 = 3 * 106,6\%$ |
| 1 | Nguyễn Ngọc An | Tổng Giám đốc | 65.000.000 | 12 | 780.000.000 | 831.480.000 |
| 2 | Nguyễn Đăng Phú | Phó Tổng Giám đốc | 60.000.000 | 12 | 720.000.000 | 767.520.000 |
| 3 | Lê Minh Tuấn | Phó Tổng Giám đốc | 60.000.000 | 12 | 720.000.000 | 767.520.000 |
| 4 | Phan Văn Dũng | Phó Tổng Giám đốc | 60.000.000 | 12 | 720.000.000 | 767.520.000 |
| 5 | Trương Hải Hưng | Phó Tổng Giám đốc | 60.000.000 | 12 | 720.000.000 | 767.520.000 |
| 6 | Đỗ Thị Thu Thủy | Kế toán trưởng | 55.000.000 | 12 | 660.000.000 | 703.560.000 |
| Tổng Cộng | | | | 72 | 4.320.000.000 | 4.605.120.000 |

5. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành:

Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, cụ thể:

- Ban Điều hành thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo. Trên cơ sở này, Hội đồng quản trị có điều kiện giám sát chặt chẽ Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Ban Điều hành báo cáo tất cả các vấn đề phát sinh bất thường liên quan đến hoạt động của Công ty.

6. Báo cáo các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan: xem Phụ lục 2 đính kèm

II. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2022

Năm 2021 vừa qua, đan xen những khó khăn và cơ hội trong hoạt động sản xuất - kinh doanh, HĐQT cùng với Ban Điều hành đã nỗ lực không ngừng tìm ra giải pháp kinh doanh hiệu quả, dựa trên lợi thế nền tảng về thương hiệu và chất lượng cao của sản phẩm.

Để giữ vững sự ổn định và phát triển, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo lợi ích tối đa của cổ đông, quyền lợi, điều kiện làm việc tốt cho người lao động và đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của năm 2022 như sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh chiến lược phát triển nguồn nguyên liệu heo hơi theo hướng Feed – Farm – Food, hướng đến đáp ứng 20-30% nhu cầu của Công ty trong dài hạn.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, an toàn và có truy xuất nguồn gốc,... làm định hướng phát triển trọng tâm chiến lược; giữ vững uy tín và vị thế của nhà cung cấp thực phẩm hàng đầu hiện nay.

- Rà soát đề ra mô hình mới cho hoạt động kinh doanh ở chợ truyền thống nhằm tăng tính cạnh tranh, phục vụ tốt hơn cho người tiêu dùng. Đẩy mạnh công tác bán hàng online thông qua liên kết với các sàn thương mại điện tử, website Vissanmart.com....

- Đầu tư trang, thiết bị nhằm cải thiện phẩm chất, nâng cao năng suất lao động, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường chiến lược sử dụng thịt mát cho ngành thực phẩm tươi sống phù hợp xu hướng tiêu dùng hiện đại.

- Tập trung công tác đào tạo, nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp đối với đội ngũ quản lý tại Công ty; thúc đẩy các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin cho việc quản trị Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thi công các hạng mục thuộc dự án Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan nhằm hoàn thành đúng tiến độ đề ra, nhanh chóng đưa nhà máy sớm đi vào hoạt động.

Trên đây báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được ý kiến đóng góp của Quý cổ đông, đặc biệt chỉ ra những hạn chế trong công tác quản lý Công ty và giám sát Ban điều hành để giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và qua đó làm cơ sở để HĐQT phấn đấu hoàn thành những mục tiêu được ĐHĐCĐ giao.

Trân trọng gửi đến toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT. TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

PHỤ LỤC 1
CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRONG NĂM 2021

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|---------------------------|------------------------------|------------|---|
| I. Nghị quyết HĐQT | | | |
| 1. | 238/NQHĐQT-VISSAN | 15/01/2021 | Chấp thuận tổ chức bán đấu giá thanh lý lô 06 xe ô tô. |
| 2. | 239/NQHĐQT-VISSAN | 15/01/2021 | Phê duyệt điều chỉnh các chi phí: thuế trước bạ, phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước thuộc dự án mua sắm xe ô tô. |
| 3. | 521/NQHĐQT-VISSAN | 6/02/2021 | Phê duyệt kế hoạch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. |
| 4. | 728/NQHĐQT-VISSAN | 5/03/2021 | Chấp thuận chủ trương đăng ký tham gia chương trình bình ổn thị trường mặt hàng thịt heo năm 2021 và Tết Nhâm Dần năm 2022. |
| 5. | 945/NQHĐQT-VISSAN | 1/03/2021 | Thông qua việc xử lý xóa nợ đối với các khoản công nợ phải thu khó đòi đã quá hạn thanh toán. |
| 6. | 1078/NQHĐQT-VISSAN | 30/03/2021 | Chấp thuận cho Công ty Vissan nhận trước phần diện tích đất trống thực tế theo tọa độ ghi nhận tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Itaco. |
| 7. | 2112/NQHĐQT-VISSAN | 26/04/2021 | <p>Để có cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, HĐQT thông qua các nội dung sau:</p> <p>(1) Thống nhất kết quả số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;</p> <p>(2) Thông qua trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020, phương án phân phối lợi nhuận năm kế hoạch và mức tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021;</p> <p>(3) Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021;</p> <p>(4) Thống nhất mức lương đối với Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2021;</p> |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|---|
| | | | <p>(5) Thống nhất với đề xuất của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;</p> <p>(6) Thống nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>(7) Thống nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</p> <p>(8) Thống nhất thông qua nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>(9) Thống nhất thông qua các nội dung liên quan đến công tác nhân sự Hội đồng quản trị.</p> |
| 8. | 2113/NQHĐQT-VISSAN | 21/06/2021 | Chấp thuận cho Công ty vay vốn tín dụng ngắn hạn tại các ngân hàng. |
| 9. | 2534/NQHĐQT-VISSAN | 24/07/2021 | Phê duyệt ngưng triển khai đầu tư dự án ERP tại Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản. |
| 10. | 2977/NQHĐQT-VISSAN | 05/10/2021 | Chấp thuận chuyển đổi cổ phần phổ thông hạn chế chuyển nhượng thành cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng đối với cổ đông là người lao động đã thực hiện đủ thời gian cam kết làm việc tại Công ty. |
| 11. | 2983/NQHĐQT-VISSAN | 06/10/2021 | Phê duyệt loại bỏ 2 gói thầu; chấm dứt, thanh lý các Hợp đồng đã ký với các nhà thầu thực hiện Gói thầu số 21 và Gói thầu số 22. |
| 12. | 3041/NQHĐQT-VISSAN | 06/10/2021 | <p>Thông qua các nội dung sau:</p> <p>(1) Căn cứ tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm, Hội đồng quản trị đề nghị Ban Tổng Giám đốc tiếp tục có giải pháp tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, phấn đấu nỗ lực tối đa hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao.</p> <p>(2) Thống nhất kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Người quản lý Công ty năm 2020.</p> |
| 13. | 3260/NQHĐQT-VISSAN | 28/10/2021 | Thông qua nội dung phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị. |
| 14. | 3382/NQHĐQT-VISSAN | 09/11/2021 | Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao, lao động bình quân năm 2020 và phương án lao động, tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|---|
| 15. | 3845/NQHĐQT-VISSAN | 06/12/2021 | Phê duyệt điều chỉnh Quy chế quản lý nợ của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản. |
| 16. | 3870/NQHĐQT-VISSAN | 10/12/2021 | Thông qua các nội dung sau: (1) Chấp thuận chủ trương phân cấp cho Tổng Giám đốc Công ty được quyết định các dự án đầu tư phát triển có tổng mức đầu tư đến 05 tỷ đồng. (2) Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc điều chỉnh phân cấp cho Tổng Giám đốc. |
| 17. | 4086/NQHĐQT-VISSAN | 29/12/2021 | Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản. |

II. Quyết định HĐQT

| | | | |
|----|--------------------|------------|--|
| 1. | 946/QĐHĐQT-VISSAN | 08/02/2021 | Về việc thành lập Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 |
| 2. | 1489/QĐHĐQT-VISSAN | 28/04/2021 | Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty |
| 3. | 1490/QĐHĐQT-VISSAN | 28/04/2021 | Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị |
| 4. | 4087/QĐHĐQT-VISSAN | 29/12/2021 | Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản. |

PHỤ LỤC 2
CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
TRONG NĂM 2021

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Công ty | Địa chỉ liên hệ | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|---|---|--|--|
| 1 | Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên | Tổ chức là người có liên quan | 275B Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh | - Bán hàng hóa: 84.488.510 đồng |
| 2 | Công ty quản lý và kinh doanh Chợ Bình Điền | Tổ chức là người có liên quan | Đại lộ Nguyễn Văn Linh, khu phố 6, phường 7, Quận 8, TP.HCM | - Bán hàng hóa: 258.803.095 đồng - Sử dụng dịch vụ: 112.596.598 đồng |
| 3 | Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH một thành viên - Kho lạnh Satra | Tổ chức là người có liên quan | Lô 3, Khu thương mại Bình Điền, đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 6, P. 7, quận 8, TP.HCM | - Mua hàng hóa: 11.427.925.040 đồng - Sử dụng dịch vụ: 8.064.570.538 đồng |
| 4 | Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên - Trung tâm Điều hành cửa hàng tiện lợi Satra | Tổ chức là người có liên quan | 455 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, TP. HCM | - Bán hàng hóa: 198.095.889.348 đồng - Sử dụng dịch vụ: 621.487.228 đồng |
| 5 | Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên - Siêu thị Satra, đường Phạm Hùng | Tổ chức là người có liên quan | C6/27 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. HCM | - Bán hàng hóa: 10.707.214.080 đồng - Sử dụng dịch vụ: 47.215.638 đồng |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Công ty | Địa chỉ liên hệ | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|---|---|--|---|
| 6 | Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên – Siêu thị Sài Gòn | Tổ chức là người có liên quan | 460 đường Ba Tháng Hai, phường 12, quận 10, TP. HCM | - Mua hàng hóa: 7.716.071 đồng - Bán hàng hóa: 19.894.802.485 đồng - Sử dụng dịch vụ: 100.012.320 đồng |
| 7 | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Quận 3 | Tổ chức là người có liên quan | 214B Lý Chính Thắng, phường 09, quận 3, TP HCM | - Mua hàng hóa: 109.335.394 đồng |
| 8 | Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Trung tâm phân phối Satra | Tổ chức là người có liên quan | 204 – 206 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, TP. HCM | - Mua hàng hóa: 694.678.625 đồng - Sử dụng dịch vụ: 59.000.000 đồng |
| 9 | Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên – Thương xá Tax | Tổ chức là người có liên quan | 38 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM | - Mua hàng hóa: 18.000.000 đồng - Bán hàng hóa: 161.527.296 đồng - Sử dụng dịch vụ: 3.737.388 đồng |
| 10 | Công ty phát triển kinh tế Duyên Hải (COFIDEC) | Tổ chức là người có liên quan | Lô C34/I, đường 2G, Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.HCM | - Bán hàng hóa: 225.803.599 đồng |
| 11 | Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên - Trung tâm thương mại Satra Củ Chi | Tổ chức là người có liên quan | 1239 Tinh Lộ 8, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, TP. HCM | - Bán hàng hóa: 3.768.619.187 đồng - Sử dụng dịch vụ: 25.080.588 đồng |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Công ty | Địa chỉ liên hệ | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|--|---|---|--|
| 12 | Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên – Trung tâm điều hành bán lẻ Satra Cần Thơ | Tổ chức là người có liên quan | 90B/3, đường 3 tháng 2, phường An Bình, quận Ninh Kiều, Cần Thơ | <ul style="list-style-type: none"> - Mua hàng hóa: 291.967.630 đồng - Bán hàng hóa: 4.180.879.688 đồng - Sử dụng dịch vụ: 13.510.354 đồng |

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**
Số: /BC-BKS-CTY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY VISSAN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Quyết định số 1485/QĐBKS-CTY ngày 28/04/2021 về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (sửa đổi, bổ sung) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam và kết quả kiểm tra, giám sát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty,

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, trong đó:

- + Ông Trương Việt Tiến - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách.
- + Ông Tô Quốc Thái - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm.
- + Bà Phạm Thị Thanh Tâm - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản; Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra việc bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Giám sát tình hình chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư thông qua báo cáo tình hình thực hiện đầu tư định kỳ hàng quý;
- Kiểm tra việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí thông qua báo cáo, giải trình định kỳ hàng quý;
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với Công ty;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu với mục đích bảo toàn và phát triển vốn;
- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2021. Định kỳ hàng quý kiểm tra giám sát, đánh giá chấp hành các quy định của Pháp luật, việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, các đơn vị trực thuộc, để giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

Ban Kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện theo các nội dung trong Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế của Công ty; thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp trực tiếp. Cả 02 cuộc họp đều có sự tham dự đầy đủ của tất cả các thành viên, đạt tỷ lệ tham dự 100%. Nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:

- Lần 1: Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính 2020; lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2021; Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên 2021; phân công công việc và kế hoạch hoạt động năm 2021.
- Lần 2: Thông qua kết quả kiểm tra, giám sát quý 01/2021; kế hoạch hoạt động quý 2/2021.

3. Tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

Tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, phù hợp với quy định, hướng dẫn của

Nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội, chi tiết như sau:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Thời gian làm việc | | Tiền lương, thù lao và lợi ích khác (VNĐ) |
|-----|--------------------|------------|--------------------|------------|---|
| 1 | Trương Việt Tiến | Trưởng Ban | 01/01/2021 | 31/12/2021 | 579.413.000 |
| 2 | Tô Quốc Thái | Thành viên | 01/01/2021 | 31/12/2021 | 102.336.000 |
| 3 | Phạm Thị Thanh Tâm | Thành viên | 01/01/2021 | 31/12/2021 | 102.336.000 |

Các chi phí liên quan phục vụ hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế quản lý tài chính và các quy định chi tiêu nội bộ của Công ty.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, đã thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty và thống nhất đánh giá, kết quả cụ thể như sau:

1.1 Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2021:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2021 | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2020 | So với | |
|-----|----------------------|-------------|----------------|---------------|----------------|---------------|----------------|
| | | | | | | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2020 |
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 4.327 | 5.100 | 5.169 | 84,84% | 83,71% |
| 2 | Tổng chi phí | Tỷ đồng | 4.141 | 4.920 | 4.964 | 84,17% | 83,42% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 186 | 180 | 205 | 103,33% | 90,73% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 148 | 143 | 165 | 103,50% | 89,70% |

Tổng doanh thu năm 2021 đạt 4.327 tỷ đồng (bao gồm doanh thu từ hoạt động SXKD chính: 4.293 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính: 29 tỷ đồng, thu nhập khác 5 tỷ đồng), đạt 84,84% kế hoạch năm, giảm 16,29% so với năm 2020. Trong đó doanh thu thực phẩm tươi sống đạt 1.932 tỷ đồng, giảm 21,75%; doanh thu thực phẩm chế biến đạt 2.194 tỷ đồng, giảm 13,28% so với năm 2020.

Lợi nhuận trước thuế đạt 186 tỷ đồng, đạt 103,33% kế hoạch năm, giảm 9,27% so với năm 2020.

Tổng tài sản đến 31/12/2021 là 2.288 tỷ đồng, tăng 145 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2020. Tăng chủ yếu ở các khoản tương đương tiền và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2021 đạt 1,08 lần (Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2021 là 1.215 tỷ đồng/Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2020 là 1.126 tỷ đồng). Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2021 đạt 12,18%, giảm 2,47% so với năm 2020.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) năm 2021 đạt 6,47%, giảm 1,23% so với năm 2020.

Hệ số nợ/Tổng tài sản thời điểm 31/12/2021 là 0,47 lần, ở mức an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

1.2 Kết quả hoạt động SXKD từng lĩnh vực:

Chi tiết kết quả tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 toàn Công ty như sau:

❖ Thực phẩm tươi sống:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2021 | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2020 | So với | |
|-----|-----------------|-------------|----------------|---------------|----------------|---------------|----------------|
| | | | | | | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2020 |
| 1 | Sản lượng | Tấn | 15.368 | 18.822 | 18.552 | 81,65% | 82,84% |
| | - Heo | Tấn | 14.639 | 17.745 | 17.475 | 82,50% | 83,77% |
| | - Bò | Tấn | 729 | 1.077 | 1.077 | 67,69% | 67,69% |
| 2 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 1.932 | | 2.469 | | 78,25% |
| 3 | Giá vốn | Tỷ đồng | 1.573 | | 2.201 | | 71,47% |
| 4 | Lợi nhuận gộp | Tỷ đồng | 359 | | 268 | | 133,96% |

- Sản lượng thịt heo thực hiện năm 2021 là 14.639 tấn, đạt 82,50% kế hoạch năm, giảm 16,23% so với năm 2020. Nguyên nhân do tình hình dịch tả heo Châu Phi bùng phát trở lại tại một số địa phương, việc gián đoạn chuỗi cung ứng khiến giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng cao. Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục hoành hành, nhất là đợt dịch bùng phát từ cuối tháng 4 đến cuối tháng 9 với biến chủng Delta có tốc độ lây lan nhanh, nguy hiểm, buộc chúng ta phải áp dụng nhiều biện pháp phòng, chống dịch chưa từng có tiền lệ để bảo vệ tính mạng và sức khỏe. Các trường học, nhà hàng, khách

sản, cơ quan xí nghiệp, chợ truyền thống đóng cửa ảnh hưởng đến lượng thịt heo bán ra của Công ty, bên cạnh đó người dân được yêu cầu thực hiện nghiêm giãn cách xã hội nên giảm tần suất đi siêu thị thậm chí có thời điểm phải nhờ lực lượng bộ đội “đi chợ hộ” dẫn đến lượng tiêu thụ tại các kênh này giảm mạnh.

- Sản lượng thịt bò thực hiện năm 2021 là 729 tấn, đạt 67,69% kế hoạch năm, giảm 32,31% so với năm 2020. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 Công ty buộc phải ngừng giết mổ bò và sức mua người tiêu dùng giảm làm cho sản lượng thịt bò giảm mạnh.

- Doanh thu thực hiện đạt 1.932 tỷ đồng, giảm 21,75% so với năm 2020, trong đó doanh thu thịt heo là 1.734 tỷ đồng, chiếm 89,76% doanh thu thực phẩm tươi sống.

- Lợi nhuận gộp của thực phẩm tươi sống năm 2021 đạt 359 tỷ đồng, tăng 33,96% so với năm 2020.

❖ Thực phẩm chế biến:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2021 | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2020 | So với | |
|-----|-----------------|-------------|----------------|---------------|----------------|---------------|--------------------|
| | | | | | | Kế hoạch 2021 | Thực hiện năm 2020 |
| 1 | Sản lượng | Tấn | 23.826 | 30.350 | 28.021 | 78,50% | 85,03% |
| 2 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 2.194 | | 2.530 | | 86,72% |
| 3 | Giá vốn | Tỷ đồng | 1.596 | | 1.822 | | 87,60% |
| 4 | Lợi nhuận gộp | Tỷ đồng | 598 | | 708 | | 84,46% |

- Sản lượng thực phẩm chế biến thực hiện năm 2021 là 23.826 tấn, đạt 78,50% kế hoạch năm, giảm 14,97% so với năm 2020. Trong năm 2021, thị trường chịu ảnh hưởng lớn của dịch Covid-19, việc thực hiện giãn cách xã hội đã khiến năng lực sản xuất của nhà máy bị ảnh hưởng; hoạt động bán hàng, giao hàng gặp nhiều khó khăn; giá nhiều sản phẩm chế biến tăng do giá nguyên phụ liệu tăng cao dẫn đến sản lượng bán ra giảm.

- Doanh thu thực hiện đạt 2.194 tỷ đồng, giảm 13,28% so với năm 2020, trong đó giảm nhiều nhất là các nhóm hàng xúc xích Family, xúc xích tiết trùng và chế biến đông lạnh.

- Lợi nhuận gộp của thực phẩm chế biến năm 2021 đạt 598 tỷ đồng, giảm 15,54% so với năm 2020.

2. Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản:

Trong năm 2021, công tác đầu tư mua sắm TSCĐ và xây dựng cơ bản của Công ty chủ yếu là thực hiện đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh với tổng nguyên giá tăng trong năm là 28 tỷ đồng, tăng 3 tỷ so với năm 2020.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên tình hình đầu tư XDCH năm 2021 thực hiện chủ yếu là các dự án chuyển tiếp từ năm 2020 và triển khai các thủ tục đầu tư các dự án đã được phê duyệt và đầu tư một số phần mềm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”, trong năm 2021 Công ty đã thực hiện các công việc sau:

- Công ty đã ký hợp đồng với Trung tâm phát triển quỹ đất và Dịch vụ tài nguyên môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An thực hiện dịch vụ trích đo địa chính khu đất dự án và lập hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất để điều chỉnh ranh giới lô đất dự án theo đúng hiện trạng.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An đã thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 150/QĐ-STNMT ngày 15/01/2021. Hiện nay Công ty đang hoàn chỉnh bản vẽ thiết kế nộp bổ sung theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An.

- Đối với công trình “Văn phòng điều hành kinh doanh của công ty và các kho trung chuyển” tại Khu công nghiệp Tân Tạo, công ty đang làm việc với Công ty Cổ phần Tân Tạo về phương án bàn giao khu đất dự kiến xây dựng công trình tại khu công nghiệp Tân Tạo đảm bảo ranh mốc, diện tích theo pháp lý quy định và hợp đồng ký kết.

Các dự án đầu tư hình thành TSCĐ và XDCH của Công ty đã được triển khai đúng các Quy định hiện hành của Nhà nước, Công ty.

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện công tác chuẩn bị và triển khai thủ tục đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt với kết quả thực hiện giải ngân là 27,61 tỷ đồng, trong đó có 6,8 tỷ đồng giải ngân từ vốn vay trung và dài hạn.

Các dự án đầu tư XDCH, mua sắm TSCĐ sau khi hoàn thành bàn giao đã được đưa vào sử dụng, quản lý, phân loại, trích khấu hao TSCĐ theo quy định của Bộ Tài chính, việc sử dụng khai thác đã mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực thông qua kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty.

3. Công tác thị trường, phát triển thương hiệu:

Trong năm 2021, Công ty đã nghiên cứu và cố gắng tung ra thị trường một số sản phẩm dạng viên đông lạnh, xúc xích sụn giòn và sản phẩm há cảo. Các sản phẩm trên đã được hỗ trợ trưng bày và giới thiệu rộng rãi tại các kênh phân phối nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường.

Thực hiện các chương trình hỗ trợ bán hàng và quảng bá hình ảnh thương hiệu đặc biệt trong dịp Tết nguyên đán.

Tham gia thực hiện các chương trình quảng bá thương hiệu Vissan thông qua các kênh truyền thông uy tín như: VTV, HTV, VTC, Báo Thanh niên, Người lao động, Tuổi trẻ ...

Thiết kế, đổi mới Catalogue thực phẩm tươi sống, Profile cho Công ty, thiết kế đồng phục mới cho nhân viên chăm sóc hàng hóa, nhân viên bán hàng, nhân viên giao hàng nhằm hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu và xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp cho Công ty.

Đẩy mạnh kinh doanh online thông qua mở rộng bán hàng trực tuyến bằng việc ra mắt website vissanmart.com bán hàng trực tuyến tại chi nhánh Hà Nội và chi nhánh Đà Nẵng; liên kết với các sàn thương mại điện tử để phục vụ tốt cho người tiêu dùng, đặc biệt trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát mạnh.

4. Công tác quản trị, nhân sự:

Thực hiện rà soát định mức, định biên lao động, mức khoán đơn giá sản phẩm. Trong năm 2021, số lượng CBCNV bình quân của Công ty là 4.297 người, quỹ lương thực hiện là 518 tỷ đồng, thu nhập bình quân là 10 triệu đồng/người tăng 2,9% so với năm 2020.

Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý; tuyển dụng nhân sự chuyên môn và lao động trực tiếp đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

III - KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ hoặc bất thường theo đúng các quy định hiện hành.
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Công ty TNHH PwC Việt Nam đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.
- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 và thư quản lý của Công ty TNHH PwC Việt Nam.
- Trong năm 2021, Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh: Thực hiện đúng chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định; Trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy

định: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi, dự phòng phải trả dài hạn.

- Tình hình quản lý tài sản: Toàn bộ các tài sản của Công ty đều được quản lý theo đúng quy định của Nhà nước và quy định nội bộ của Công ty, công tác kiểm kê tài sản được thực hiện đầy đủ, trích khấu hao theo đúng quy định. Các tài sản có giá trị lớn được khấu hao với thời gian tương đối dài để phù hợp với thời gian khai thác thực tế của tài sản phục vụ cho quá trình hoạt động SXKD.

- Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 12,18%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 6,47%.

- Công tác quản lý, kiểm soát và thu hồi công nợ phải thu luôn được duy trì, kiểm soát chặt chẽ. Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ các khoản phải thu quá hạn, phải thu khó đòi theo quy định. Nợ phải thu tại 31/12/2021 là 247 tỷ đồng, giảm 102 tỷ đồng, tương đương giảm 29,26% so với tại thời điểm 31/12/2020, kỳ thu tiền bình quân là 25 ngày. Nợ phải thu quá hạn là 5,35 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 2,16% trong tổng số công nợ phải thu. Các khoản nợ phải thu quá hạn đã được trích lập dự phòng đầy đủ với tổng giá trị trích lập là 1,39 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2021 Công ty đã tiến hành đối chiếu công nợ theo đúng quy định.

- Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2021 là 1.073 tỷ đồng, tăng 55 tỷ đồng, tương đương tăng 5,44% so với tại thời điểm 31/12/2020. Tại thời điểm 31/12/2021, Nợ phải trả trên VCSH là 0,88 lần, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,76 lần, hệ số khả năng thanh toán tổng quát là 2,13 lần. Các hệ số này thể hiện tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, an toàn.

- Tại thời điểm 31/12/2021, số dư tiền và các khoản tương đương tiền của Công ty là 858 tỷ đồng, tăng 251 tỷ đồng so với tại thời điểm 31/12/2020. Trong đó, lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh là 382 tỷ đồng; Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư là âm 64,5 tỷ đồng chủ yếu là do chi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 6 tháng với số tiền là 70 tỷ đồng; Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính là âm 67 tỷ đồng, chủ yếu là trả nợ gốc các khoản vay đến hạn trả đã cam kết với số tiền là 1.114 tỷ đồng.

IV - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2021 nhìn chung đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quy định pháp luật có liên quan và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 2 cuộc họp và 15 đợt lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành tổng cộng 21 văn bản trong đó có 17 nghị quyết và 4 quyết định

để quản lý các hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động và tình hình thực hiện các quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của Công ty thông qua các buổi làm việc trực tiếp với các Đơn vị. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm trong quản lý Công ty, tích cực chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, các Đơn vị của Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Ban Tổng Giám đốc luôn làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao. Tiếp tục đổi mới và ứng phó tốt với khó khăn, biến động của ngành thực phẩm và chăn nuôi. Không ngừng phân tích, đánh giá đầy đủ các thuận lợi, khó khăn; thường xuyên thực hiện công tác quản trị rủi ro để phòng ngừa thiệt hại và dự báo để đón đầu cơ hội. Đồng thời tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Công ty; chủ động nghiên cứu, thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; tích cực mở rộng và gìn giữ thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, giảm giá thành và đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm; tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực, tối ưu hóa quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh áp dụng công nghệ hiện đại vào quản lý, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý giúp tiết giảm chi phí; lãnh đạo Công ty đạt kết quả hoạt động SXKD hiệu quả.

V - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, trong năm 2021 Ban Kiểm soát đã tham gia 16 cuộc họp giao ban của Công ty, 19 cuộc hội ý Ban Tổng Giám đốc và 38 cuộc họp chuyên đề khác.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kiểm soát, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2021 để phối hợp. Ban Kiểm soát xem xét kết quả kiểm tra, kiểm soát nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán PwC Việt Nam, xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Công ty. Báo cáo của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh tại Công ty và các Đơn vị trực thuộc. Ban Kiểm soát cũng thực hiện soát xét và cho ý kiến về công tác

lập và trình bày Báo cáo tài chính, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các quy định của Công ty.

Năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được đơn, thư khiếu nại, đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện các công tác theo đúng quyền hạn và trách nhiệm theo quy định. Trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế Ban Kiểm soát.
- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, tình hình triển khai dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”.
- Kiểm tra, giám sát việc xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm.
- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền.
- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

PHẦN III

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Ban Kiểm soát kính đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty xem xét và tổ chức thực hiện một số nội dung như sau:

- Tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ, hạn chế các khoản nợ quá hạn nhằm tăng khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế làm cơ sở cho công tác điều hành, đánh giá hiệu quả, đồng thời tiết giảm chi phí Công ty.
- Duy trì thường xuyên công tác kiểm soát nội bộ để kiểm soát rủi ro nhằm có giải pháp kịp thời thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022.
- Hội đồng quản trị cần đẩy nhanh hơn nữa công tác phê duyệt chủ trương và tìm các giải pháp tháo gỡ các vấn đề khó khăn trong công tác đầu tư trên cơ sở đảm bảo tính khả thi và hiệu quả đầu tư nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và sớm trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, đảm bảo đúng thủ tục quy định của Nhà nước và Công ty.
- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông của Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, BKS.

TRƯƠNG VIỆT TIẾN

TỜ TRÌNH

**V/v phân phối lợi nhuận năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch,
tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022**

DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQĐHĐCĐ-VISSAN ngày 28/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch, tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2021:

ĐVT: đồng

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền |
|------|---|-----------------|
| (1) | Lợi nhuận sau thuế 2021 | 148,046,589,199 |
| (2) | Trích lập các Quỹ năm 2021, trong đó : | 88,871,107,142 |
| (2a) | Quỹ Đầu tư phát triển (15%) | 22,206,988,380 |
| (2b) | Quỹ khen thưởng phúc lợi (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động, thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 03 tháng lương bình quân) | 65,944,630,062 |
| (2c) | Quỹ thưởng người quản lý công ty (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người quản lý) | 719,488,700 |
| (3) | Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2021 (3) = (1) - (2) | 59,175,482,057 |
| (4) | Lợi nhuận còn lại của các năm trước | 137,810,788,424 |
| (5) | Cổ tức năm 2021 (không chia cổ tức) | - |
| (6) | Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (6) = (3) + (4) - (5) | 196,986,270,481 |

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Quỹ đầu tư phát triển: Trích 30% lợi nhuận sau thuế.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch : Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.
- Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch : Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động.
- Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch : ngoài trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động, Công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động.

- Quỹ thưởng của người quản lý:

- Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người quản lý chuyên trách.
- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người quản lý chuyên trách.

- Cổ tức chia cổ đông: không thực hiện chia cổ tức nhằm tăng năng lực tài chính thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và Đầu tư máy móc thiết bị sản xuất năm 2022.

3. Tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021: 10% lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021; Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQĐHĐCĐ-VISSAN ngày 28/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021; Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Tiền lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2021:

Đơn vị tính: đồng

| Stt | Chức danh | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 |
|------------------|----------------------------|----------------------|----------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 536.000.000 | 571.376.000 |
| 2 | Trưởng Ban Kiểm soát | 720.000.000 | 579.413.600 |
| TỔNG CỘNG | | 1.256.000.000 | 1.150.789.600 |

2. Thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:*Đơn vị tính: đồng*

| Stt | Chức danh | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 |
|------------------|--------------------------------|--------------------|--------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 48.000.000 | 51.168.000 |
| 2 | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | 240.000.000 | 255.840.000 |
| 3 | Thành viên Hội đồng quản trị | 240.000.000 | 255.840.000 |
| 4 | Thành viên Ban Kiểm soát | 192.000.000 | 204.672.000 |
| TỔNG CỘNG | | 720.000.000 | 767.520.000 |

* Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

3. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:

* *Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách năm 2022:*

- Mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 67.000.000 đồng/tháng
- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2022 của Chủ tịch HĐQT:
 $67.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 804.000.000 \text{ đồng}$

* *Kế hoạch tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2022:*

- Mức lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 60.000.000 đồng/tháng
- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2022 của Trưởng Ban Kiểm soát:
 $60.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 720.000.000 \text{ đồng}$

* *Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:*

- Hội đồng quản trị: 480.000.000 đồng
- Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách): 192.000.000 đồng

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện chi trả theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

Số: /TTr-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.vissan.com.vn bao gồm:

1. Ý kiến của kiểm toán viên độc lập.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh cho kỳ kết thúc ngày 31/12/2021.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kết thúc ngày 31/12/2021 theo phương pháp trực tiếp.
5. Thuyết minh báo cáo tài chính cho kỳ kết thúc ngày 31/12/2021.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

| STT | Chỉ tiêu cơ bản | ĐVT | Báo cáo tài chính |
|-----|----------------------|------|-------------------|
| 1 | Tổng tài sản | Đồng | 2.287.686.823.081 |
| 2 | Doanh thu thuần | Đồng | 4.292.765.574.719 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Đồng | 185.942.528.242 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Đồng | 148.046.589.199 |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

Trương Việt Tiến

Số: /TTr-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn gồm:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chúng.
- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam.
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán.
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt và nhiều kinh nghiệm kiểm toán các công ty có lĩnh vực tương đồng với Công ty.
- Đáp ứng được yêu cầu về kế hoạch kiểm toán của Công ty.
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán của Công ty.

2. Thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản gồm:

- Công ty TNHH PwC Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

3. Đề xuất lựa chọn cụ thể như sau:

- Công ty TNHH PwC đáp ứng các tiêu chí trên, đồng thời trong các năm 2019, 2020, 2021 Công ty PwC luôn thực hiện tốt yêu cầu và kế hoạch kiểm toán của Công ty. Ngoài ra Công ty PwC đã có kinh nghiệm kiểm toán các Công ty chăn nuôi heo như Công ty TNHH De Heus, Công ty Anova Farm và có mức phí phù hợp với yêu cầu và phạm vi kiểm toán của Công ty.

- Do đó Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH PwC thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

Trương Việt Tiến

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr-VISSAN-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Ngày 11/01/2022, Quốc hội đã thông qua Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2022. Theo đó, Luật này điều chỉnh một số nội dung của Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 liên quan đến các quy định tại Điều lệ Công ty.

Nhằm đảm bảo Điều lệ Công ty có sự tương thích với quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (đính kèm dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phúc Khoa

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

(Đính kèm Tờ trình số /TTr-VISSAN-HĐQT ngày /.... của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản)

| Điều khoản | Điều lệ hiện hành | Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung | Căn cứ điều chỉnh |
|------------|---|--|--|
| Điều 3 | <p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <ol style="list-style-type: none">Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.Các nội dung quy định về người đại diện theo pháp luật và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo Điều 12, 13 Luật Doanh nghiệp. | <p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <ol style="list-style-type: none">Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động của Ban chuyên trách các dự án Vissan theo sự phân công của Hội đồng quản trị, bao gồm: quyết định cơ cấu tổ chức, ký kết hợp đồng lao động, các chế độ lương thưởng, kỷ luật và các vấn đề khác có liên quan. <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm triển khai Dự án “đi dơi và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” theo sự phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm: đưa ra các chủ trương; quyết định; ký kết hợp đồng và văn bản liên quan; và các hoạt động khác liên quan đến Dự án này.</p> <ol style="list-style-type: none">Tổng Giám đốc đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ các giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ trừ các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị tại khoản 2 Điều này. | Điều chỉnh nhằm phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty. |

| Điều khoản | Điều lệ hiện hành | Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung | Căn cứ điều chỉnh |
|-----------------|---|---|---|
| | | <p>4. Các nội dung quy định về người đại diện theo pháp luật và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo Điều 12, 13 Luật Doanh nghiệp</p> | |
| Khoản 1 Điều 24 | <p>Điều 24. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, 4 Điều này và Điều 20 Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a. Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Tổ chức lại hay giải thể Công ty;</p> <p>c. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty tại Điều 14 Điều lệ;</p> <p>đ. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>e. Giao dịch (hợp đồng) có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch (hợp đồng) dẫn đến tổng giá trị giao dịch (hợp đồng) phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch (hợp đồng) đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết;</p> | <p>Điều 24. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, 4 Điều này và Điều 20 Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>a. Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Tổ chức lại hay giải thể Công ty;</p> <p>c. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty tại Điều 14 Điều lệ;</p> <p>đ. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>e. Giao dịch (hợp đồng) có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch (hợp đồng) dẫn đến tổng giá trị giao dịch (hợp đồng) phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch (hợp đồng) đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết;</p> | <p>Cơ sở pháp lý: Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022.</p> |

| Điều khoản | Điều lệ hiện hành | Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung | Căn cứ điều chỉnh |
|---------------------|---|--|---|
| | g. Giao dịch (hợp đồng) vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết. | g. Giao dịch (hợp đồng) vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết. | |
| Khoản 2 Điều 24 | Điều 24. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3 và 4 Điều 20 Điều lệ. | Điều 24. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3 và 4 Điều này và Điều 20 Điều lệ. | Cơ sở pháp lý: Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022 |
| Khoản 14 Điều 31 | 14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó, trừ khi có ý kiến không tán thành về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp, chủ tọa và người ghi biên bản. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ | 14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó, trừ khi có ý kiến không tán thành về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp, chủ tọa và người ghi biên bản. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định | Cơ sở pháp lý: Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022 |

| Điều khoản | Điều lệ hiện hành | Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung | Căn cứ điều chỉnh |
|------------|---|---|--|
| | nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. | <p>tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản hợp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản hợp.</p> <p>Người ký biên bản hợp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản hợp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản hợp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p> | |
| Điều 51 | CHƯƠNG XVII: DẤU CỦA DOANH NGHIỆP Điều 51: Dấu của doanh nghiệp | CHƯƠNG XVII: DẤU CỦA CÔNG TY Điều 51: Dấu của Công ty | Nội dung điều chỉnh nhằm phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty, thống nhất với các nội dung tại Điều lệ. |

Số: /TTr-VISSAN-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Ngày 11/01/2022, Quốc hội đã thông qua Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2022. Theo đó, Luật này điều chỉnh một số nội dung của Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

Nhằm đảm bảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty có sự tương thích với quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. (đính kèm dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phúc Khoa

CÔNG TY CỔ PHẦN

VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Đính kèm Tờ trình số /TTr-VISSAN-HĐQT ngày / của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản)

| Điều khoản | Quy chế hiện hành | Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ điều chỉnh |
|------------|--|--|--|
| Điều 10 | <p>1. Vào ngày tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải hoàn tất thực hiện việc đăng ký cho các cổ đông có quyền dự họp có mặt. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cần mang theo các giấy tờ sau:</p> <p>a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân (Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác);</p> <p>b) Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự họp).</p> <p>2. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông xuất trình các giấy tờ trên tài liệu họp, kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Mã dự họp (cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông), Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử (nếu có), trong đó:</p> | <p>1. Vào ngày tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải hoàn tất thực hiện việc đăng ký cho các cổ đông có quyền dự họp có mặt. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cần mang theo các giấy tờ sau:</p> <p>a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân (Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác);</p> <p>b) Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự họp).</p> <p>2. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Mã dự họp (cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông), Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử (nếu có), trong đó:</p> | <p>Cơ sở pháp lý: Khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.</p> |

| Điều khoản | Quy chế hiện hành | Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ điều chỉnh |
|------------|---|---|-------------------|
| | <p>a) “Thẻ biểu quyết” có ghi mã dự họp, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty;</p> <p>b) “Phiếu biểu quyết” có ghi mã dự họp, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty;</p> <p>c) “Phiếu bầu cử” có ghi mã dự họp, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số lượng phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty.</p> | <p>a) “Thẻ biểu quyết” có ghi mã dự họp, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty;</p> <p>b) “Phiếu biểu quyết” có ghi mã dự họp, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty;</p> <p>c) “Phiếu bầu cử” có ghi mã dự họp, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số lượng phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty.</p> <p>3. Công ty có thể tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến và/hoặc trực tiếp. Trường hợp Công ty có tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến sẽ được thực hiện dựa trên Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> | |

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr-VISSAN-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Ngày 11/01/2022, Quốc hội đã thông qua Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2022. Theo đó, Luật này điều chỉnh một số nội dung của Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

Nhằm đảm bảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị có sự tương thích với quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. *(đính kèm dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị).*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phúc Khoa

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đính kèm Tờ trình số /TTr-VISSAN-HĐQT ngày /..../2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sàn)

| Điều khoản | Quy chế hiện hành | Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung | Căn cứ điều chỉnh |
|--------------------|---|---|--|
| Khoản 2 Điều 17 | Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. | Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Trường hợp này, người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị; Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan. | Cơ sở pháp lý: Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022. |

Số: /TTr-VISSAN-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Về tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy
giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản báo cáo về tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” như sau:

I. GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN:

- Tên dự án: Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan.
- Tổng mức đầu tư: **1.587,2 tỷ đồng** Dự án bao gồm 02 công trình:
 - + Công trình 1: Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan
 - Địa điểm: xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
 - Diện tích khu đất: 22,4 ha
 - Giá trị đầu tư: 1.307,5 tỷ đồng
 - + Công trình 2: Văn phòng điều hành kinh doanh của công ty và các kho trung chuyển
 - Địa điểm: khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP.HCM
 - Diện tích khu đất: 3,5 ha
 - Giá trị đầu tư: 279,7 tỷ đồng
- Quy mô toàn dự án:
Xây dựng nhà máy giết mổ với công suất:
 - + Dây chuyền giết mổ heo; công suất 360 con/1 giờ
 - + Di dời 02 dây chuyền giết mổ trâu, bò; công suất 60 con/1 giờ/2 dây.
 - + Xưởng sản xuất Lạp xưởng; quy mô 900 tấn/năm
 - + Xưởng sản xuất đồ hộp; quy mô 2.650 tấn/năm
 - + Xưởng sản xuất xúc xích tiết trùng; quy mô 20.800 tấn/năm
 - + Xưởng sản xuất Thịt nguội; quy mô 3.400 tấn/năm
 - + Xưởng sản xuất giò các loại; quy mô 1.500 tấn/năm
 - + Sản xuất hàng chế biến khác; quy mô 5.600 tấn/năm

- + Hệ thống phụ trợ: kho trữ đông, cấp đông, kho mát, xử lý nước thải, rác thải, v.v...

Các hạng mục chính:

| | |
|--|-----------------------------------|
| + Trạm xử lý nước thải (giai đoạn 1) | : 1.200 m ³ /ngày đêm. |
| + Xưởng cơ điện | : 600 m ² . |
| + Nhà nồi hơi | : 420 m ² . |
| + Trạm biến thế + máy phát điện | : 420 m ² . |
| + Khu xử lý nước cấp (giai đoạn 1) | : 1.500 m ³ /ngày đêm. |
| + Nhà rửa xe | : 612 m ² . |
| + Khu căn tin | : 772 m ² . |
| + Khu nhà xe | : 3.630 m ² . |
| + Khu tồn trữ thú sống | : 7.700 m ² . |
| + Xưởng giết mổ | : 6.275 m ² . |
| + Xưởng sản xuất lập xưởng | : 2.850 m ² . |
| + Xưởng chế biến | : 24.300 m ² . |
| + Xưởng bao bì | : 1.700 m ² . |
| + Khu lạnh + pha lóc | : 9.000 m ² . |
| + Kho khô thành phẩm | : 5.540 m ² . |
| + Xưởng sản xuất thử - phòng thí nghiệm | : 750 m ² . |
| + Khu nhà ở chuyên gia | : 264 m ² . |
| + Khu nhà ở tập thể | : 400 m ² . |
| + Khu văn phòng | : 1.802 m ² . |
| + Các công trình phụ trợ: hạ tầng (cấp điện, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, giao thông, cây xanh ...), kho trữ đông; cấp đông; kho mát; xử lý nước cấp; xử lý nước thải; cổng chính; tường rào; ... | |

Văn phòng điều hành kinh doanh của Vissan và các kho trung chuyển tại khu công nghiệp Tân Tạo: 3,5 ha, bao gồm:

| | |
|------------------------|--|
| + Văn phòng làm việc | : 4.690 m ² ; |
| + Kho khô | : 1.278 m ² ; |
| + Kho lạnh | : 630 m ² ; |
| + Các hạng mục phụ trợ | : khu kỹ thuật, nhà ăn, nhà xe, cổng, tường rào... |

- Nguồn vốn đầu tư:

| | |
|--|------|
| + Vốn chủ sở hữu của Công ty VISSAN: | 30%. |
| + Vốn vay huy động từ ngân hàng hoặc các tổ chức tài trợ khác: | 70%. |

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN:

1. Công trình “Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan” tại Long An:

1.1. Tư vấn Quản lý dự án: (Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng Hợp)

- Hoàn tất lựa chọn nhà thầu Tư vấn Quản lý dự án, ký kết Hợp đồng số 134/2019/QLDA-NAGECCO-CT ngày 24/4/2019 với Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng Hợp (Công ty NAGECCO). Thời gian thực hiện công việc: 34 tháng kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực (Phụ lục Hợp đồng số 1; sẽ hết hạn vào ngày 29/03/2022).

1.2. Hạng mục “Tường rào bao quanh khu đất và cổng tạm”:

- Công ty VISSAN đã tổ chức nghiệm thu kỹ thuật ngày 13/01/2020.
- Nhà thầu Xây dựng cũng hoàn tất gia cố tường rào đoạn 24-25 (do nhà dân đào kênh nước sát tường rào).
- Các bên liên quan đã tổ chức nghiệm thu vào ngày 30/11/2020. Tuy nhiên, đến nay Công ty VISSAN chưa đồng ý nghiệm thu vì các lý do sau:
 - + Nhà thầu Xây dựng (Công ty Vạn Tuấn Anh) không có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng trong giai đoạn nhà thầu thi công các hạng mục cấu kiện chính, cụ thể:
 - Hợp đồng thi công xây lắp tường rào và cổng tạm số 09/2019/VISSAN-VTA ký ngày 24/4/2019, lệnh khởi công ngày 03/5/2019, hoàn tất thi công ngày 31/12/2019. Đến ngày 01/4/2020 thì nhà thầu mới được cơ quan chức năng cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng. Trong thời gian thi công các hạng mục cấu kiện chính thì nhà thầu không có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo quy định tại Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 và Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/12/2018.
 - Để đảm bảo chất lượng hạng mục công trình, đề phòng rủi ro về chất lượng cấu kiện xây dựng và các thủ tục pháp lý trong giai đoạn quyết toán công trình (do việc nhà thầu không có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo quy định), Tư vấn Quản lý dự án (Công ty NAGECCO) đã đề nghị và Công ty VISSAN đã phát hành văn bản yêu cầu nhà thầu có trách nhiệm kiểm định chất lượng xây dựng tường rào bao quanh khu đất và cổng tạm thuộc công trình Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan; Nhà thầu Xây dựng đã cung cấp Nhiệm vụ và báo giá chi phí kiểm định chất lượng công trình và chấp thuận chịu toàn bộ kinh phí thực hiện kiểm định. Tuy nhiên, đến ngày 07/01/2022, Công ty VISSAN nhận được văn bản số 610/2021/VB-VTA ngày 22/12/2021 của Nhà thầu Xây dựng, trong đó kiến nghị không thực hiện kiểm định chất lượng công trình. Do đó, hiện Công đang tiếp tục làm việc với Nhà thầu Xây dựng về công tác kiểm định chất lượng công trình.
 - + Trong quá trình tổ chức thi công xây lắp tường rào bao quanh khu đất và cổng tạm, thì có phát hiện thực trạng ranh giới, mốc giới khu đất dự án có sự sai khác so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất, bản đồ địa chính. Do đó, hiện nay đang gấp rút thực hiện các thủ tục để điều chỉnh ranh mốc khu đất trong giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất. Sau đó sẽ thực hiện hồ sơ thiết kế

điều chỉnh và hồ sơ giấy phép xây dựng điều chỉnh cho phù hợp với thực trạng khu đất hiện nay theo quy định.

- Sau khi hoàn tất kiểm định chất lượng công trình và hoàn thành điều chỉnh ranh mốc khu đất trong giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất, hồ sơ thiết kế điều chỉnh và hồ sơ giấy phép xây dựng điều chỉnh cho phù hợp với thực trạng khu đất hiện nay theo quy định, thì Công ty VISSAN sẽ tổ chức nghiệm thu hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng hạng mục này, thực hiện hồ sơ điều chỉnh giá hợp đồng (do phát sinh tăng / giảm khối lượng công việc), quyết toán hợp đồng, thanh lý hợp đồng.

1.3. Lập thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán: (Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng SAGEN)

- Hoàn tất lựa chọn nhà thầu Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán, ký kết Hợp đồng số 1605/2019/TVTK-SAGEN ngày 24/5/2019 với Công ty SAGEN. Thời gian lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán là 11 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng (Phụ lục Hợp đồng số 3; hết hạn vào ngày 24/4/2020).
- Hoàn tất lập, được phê duyệt và cấp phép xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật của Công trình (Giấy phép xây dựng số 176/GP-XD ngày 31/12/2019). Giấy phép xây dựng này đã được gia hạn lần 1 và sẽ hết hạn vào ngày 31/12/2021. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và giấy phép xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật này dựa trên hình thể, ranh mốc khu đất dự án theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB068836, thửa đất số 58, tờ bản đồ số 6, bản vẽ Trích đo bản đồ địa chính tờ bản đồ số 6 ngày 08/9/2009 và Mảnh trích đo địa chính số 9-2015, không đúng so với hiện trạng khu đất hiện nay được thể hiện tại Mảnh trích đo địa chính số 11-2021 được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Long An phê duyệt ngày 29/10/2021. Do đó, phải hoàn thành điều chỉnh ranh mốc khu đất trong giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất cho phù hợp với thực trạng khu đất hiện nay theo quy định để làm cơ sở điều chỉnh hồ sơ thiết kế. Vì vậy, hiện nay không thể gia hạn giấy phép xây dựng này, và sẽ thực hiện xin giấy phép xây dựng chung toàn bộ hạng mục công trình của Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan.
- Công ty SAGEN đang hoàn chỉnh hồ sơ trình thẩm duyệt thiết kế PCCC; đã gửi file mềm dự thảo hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán toàn bộ Công trình (cập nhật định mức xây dựng theo quy định mới tại Thông tư 11/2021/TT-BXD, Thông tư 12/2021/TT-BXD và bộ đơn giá tháng 11/2021), hồ sơ thiết kế công nghệ dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/ 1 giờ và hồ sơ thiết kế 3D BIM; đã chuyển hồ sơ cho Tư vấn Quản lý dự án (Công ty NAGECCO), Tư vấn Thẩm tra (Công ty DONIS) xem xét. Tuy nhiên, hồ sơ thiết kế hiện nay đang dựa trên ranh giới, mốc giới theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện hữu chưa được cập nhật đúng với hiện trạng khu đất dự án. Do đó, sau khi Công ty VISSAN thực hiện xong thủ tục chỉnh lý ranh giới, mốc giới trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng với hiện trạng khu đất dự án, thì các hồ sơ thiết kế và dự toán sẽ được cập nhật lại cho phù hợp.
- Công ty SAGEN đã gửi hồ sơ đề nghị điều chỉnh nhân sự tham gia công tác thiết kế và đệ trình nhà thầu phụ (thiết kế các hạng mục Hạ tầng kỹ thuật, PCCC, xử lý nước thải). Tư vấn Quản lý dự án (Công ty NAGECCO) đã xem xét hồ sơ và có báo cáo đề nghị Chủ đầu tư chấp thuận. Công ty VISSAN đã tổ chức họp xem xét và thống nhất đồng ý hồ sơ đề nghị của Công ty SAGEN, báo cáo đánh giá

của Tư vấn Quản lý dự án về việc chấp thuận nhân sự thay thế và nhà thầu phụ của Công ty SAGEN; đến nay, Công ty VISSAN đã hoàn thành ký kết Phụ lục hợp đồng để điều chỉnh nhân sự của Công ty SAGEN, và có văn bản chấp thuận nhà thầu phụ của Công ty SAGEN.

- Công ty SAGEN gửi công văn báo cáo khối lượng công việc phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng và đề nghị phát sinh tăng giá trị hợp đồng 1.822.000.000 đồng. Tư vấn Quản lý dự án đã có báo cáo về khối lượng công việc phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng do diện tích thiết kế tăng thêm là đúng theo số liệu thuộc hồ sơ thiết kế chi tiết của Công ty SAGEN, và đề nghị Chủ đầu tư mời Công ty SAGEN và các bên liên quan thực hiện thương thảo đối với phần phát sinh tăng giá trị hợp đồng ở trên.

1.4. Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán: (Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Đồng Nai – DONIS)

- Hoàn tất lựa chọn nhà thầu Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán, ký kết Hợp đồng số 09/2019/TVTT ngày 25/7/2019 với Công ty DONIS (thời gian thực hiện hợp đồng 06 tháng, không kể thời gian thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán).
- Hoàn tất thẩm tra hồ sơ Thiết kế và Dự toán hạng mục Hạ tầng kỹ thuật của Công trình.
- Công ty DONIS đang phối hợp thực hiện thẩm tra file mềm dự thảo hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán toàn bộ Công trình, hồ sơ Thiết kế công nghệ Dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/1 giờ của nhà thầu Tư vấn thiết kế SAGEN.
- Tư vấn Quản lý dự án đang phối hợp Công ty DONIS làm rõ đề nghị của Công ty DONIS tăng giá trị hợp đồng từ 550 triệu đồng lên 2,2 tỷ đồng. Sau đó sẽ báo cáo Chủ đầu tư xem xét quyết định về đề nghị của Công ty DONIS.

1.5. Gói thầu “Cung cấp và lắp đặt dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/1 giờ”:

- Công ty VISSAN đã tổ chức đấu thầu gói thầu số 4 “Cung cấp và lắp đặt dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/1 giờ” vào tháng 8/2019. Tuy nhiên, do không có nhà thầu nào đáp ứng yêu cầu của Hồ sơ mời thầu nên Tổng Giám đốc Công ty VISSAN đã có quyết định hủy thầu số 3845/QĐ-CTY ngày 25/9/2019.
- Sau đó, Công ty VISSAN thực hiện rà soát lại qui trình công nghệ dây chuyền giết mổ heo và phối hợp với nhà thầu Tư vấn Thiết kế (Công ty SAGEN), nhà thầu Tư vấn Quản lý dự án (Công ty NAGECCO) hoàn thiện hồ sơ thiết kế công nghệ và dự toán dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/1 giờ.
- Hiện nay gói thầu này đang tạm dừng triển khai tiếp bởi vì có sự thay đổi trong chi phí gói thầu và đang chờ thực hiện thủ tục thay đổi quy mô và tổng mức đầu tư của dự án.

1.6. Gói thầu “Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường”:

- Hoàn tất lựa chọn nhà thầu Tư vấn lập báo cáo ĐTM, ký kết Hợp đồng số 11/HĐDV-ĐTM/2020 ngày 30/5/2020 với Công ty TNHH Phát triển Công nghệ

và Môi trường Á Đông (thời gian thực hiện hợp đồng 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ và không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt).

- Hoàn tất lập, trình và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An phê duyệt Báo cáo ĐTM tại Quyết định số 150/QĐ-STNMT ngày 15/01/2021.
- Hoàn tất hồ sơ bản vẽ Thiết kế nộp bổ sung theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An.

1.7. Công tác khác:

- Hội đồng quản trị Công ty VISSAN chấp thuận chủ trương di dời 01 dây chuyền giết mổ bò từ nhà máy hiện hữu đến nhà máy mới tại Long An theo Nghị quyết số 1895/NQHĐQT-CTY ngày 05/5/2020.
- Gói thầu “Tư vấn kiểm toán”:
 - + Hoàn tất tổ chức đánh giá Hồ sơ dự thầu (bao gồm hồ sơ Đề xuất kỹ thuật và Đề xuất tài chính).
 - + Đã gửi và nhận được văn bản phản hồi từ Cục Quản lý Đấu thầu – Bộ KHĐT về việc xin ý kiến xử lý tình huống do phải điều chỉnh Dự toán chi phí kiểm toán theo qui định mới tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 dẫn đến giảm giá gói thầu khoảng 50%.
 - + Tổng Giám đốc Công ty VISSAN đã phê duyệt hủy thầu tại Quyết định số 3975/QĐ-CTY ngày 20/8/2020.
- Phối hợp với nhà thầu Tư vấn Quản lý dự án (Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp – NAGECCO) một số nội dung công tác sau:
 - + Thực hiện các thủ tục liên quan đến phần phát sinh, ký kết PLHĐ gia hạn thời gian thực hiện và điều chỉnh giá trị hợp đồng thi công xây dựng hạng mục Tường rào bao quanh khu đất và công tạm
 - + Làm việc với nhà thầu Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán (Công ty SAGEN) về việc lập, trình hồ sơ thẩm duyệt về PCCC; hoàn chỉnh hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán toàn bộ Công trình (theo thiết kế trình thẩm duyệt PCCC) và hồ sơ thiết kế công nghệ Dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/1 giờ; các nội dung liên quan đến việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng và khối lượng công việc phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng (tăng diện tích thiết kế).
 - + Thực hiện thủ tục và hồ sơ liên quan để nhanh chóng lựa chọn nhà thầu thực hiện công tác lập hồ sơ Dự án điều chỉnh.
- Thực hiện rà soát hiện trạng ranh, mốc khu đất Công trình Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan tại Long An có sự sai khác so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất, bản đồ địa chính (theo thông tin từ cán bộ địa chính xã thì đây cũng là tình trạng chung tại xã Lương Bình). Công ty VISSAN đã ký hợp đồng dịch vụ với Trung tâm Phát triển quỹ đất và Dịch vụ tài nguyên, môi trường (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An; sau đây gọi tắt là “TTPTQĐ&DV TNMT”) để thực hiện trích đo địa chính khu đất dự án và lập hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản tại xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Theo kết quả trích đo địa chính tại Mảnh trích đo địa chính số 11-2021 được Văn phòng Đăng ký đất

đại tỉnh Long An phê duyệt ngày 29/10/2021 thì hình thể, sơ đồ về thửa đất trên thực tế hiện nay khác biệt so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây gọi tắt là “GCNQSDĐ”). Nguyên nhân theo nhận định của TTPTQĐ&DVTNMT là do sai sót trong quá trình đo đạc trước đây nên hình thể, sơ đồ tại trang bổ sung sơ đồ về thửa đất số 01 kèm theo GCNQSDĐ không đúng với thực tế. Vì vậy, để đảm bảo pháp lý của hồ sơ thiết kế công trình Cụm Công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan phù hợp với ranh giới, mốc giới thửa đất trên thực tế hiện nay, Công ty VISSAN đang gấp rút rà soát các thủ tục để thực hiện hồ sơ chỉnh lý biến động trên GCNQSDĐ của thửa đất của Công ty VISSAN tại xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An cho đúng với Mảnh trích đo địa chính số 11-2021 (hệ tọa độ VN 2000, khu vực nông thôn, ấp 5, tờ số 20) do TTPTQĐ&DVTNMT lập ngày 25/10/2021 đã được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Long An duyệt ngày 29/10/2021, cụ thể như sau :

| Nội dung trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện nay: | Nội dung sau khi chỉnh lý biến động: |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Thửa 58, tờ bản đồ số 6, diện tích 224012m², loại đất: SKK. - Hình thể, sơ đồ về thửa đất: Theo sơ đồ về thửa đất tại trang bổ sung số 01 do Sở Tài nguyên và Môi trường ký ngày 26/11/2009. | <ul style="list-style-type: none"> - Thửa 7, tờ bản đồ số 20, diện tích 224012m², loại đất: SKK. - Hình thể, sơ đồ về thửa đất: Theo mảnh trích đo địa chính số 11-2021 do TTPTQĐ&DVTNMT lập ngày 25/10/2021 đã được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Long An duyệt ngày 29/10/2021. |
| <p>Ghi chú :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích lộ giới 911 m². - Diện tích chỉ giới đường sông 1286 m². (trên bản vẽ Trích đo bản đồ địa chính tờ bản đồ số 6 ngày 08/9/2009 và Mảnh trích đo địa chính số 9-2015 ghi nhận Diện tích chỉ giới đường sông là 1382 m²). | <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích lộ giới 2971,9 m². - Diện tích chỉ giới đường sông 4142,1 m². |

- Việc rút dự án khỏi qui hoạch cụm công nghiệp để chuyển thành dự án đầu tư trực tiếp theo đề nghị của các cơ quan chức năng tỉnh Long An:
- + Tại các cuộc họp giữa Công ty VISSAN và đại diện các Cơ quan Nhà nước (Sở Công thương, Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài nguyên Môi trường, Sở Xây dựng, UBND huyện Bến Lức), các cơ quan chức năng kết luận việc chuyển đổi thành dự án đầu tư độc lập bản chất là thay đổi hình thức quản lý dự án, Công ty thực hiện thủ tục chuyển tên dự án thành dự án mới có tiến độ mới và vẫn được kế thừa những hồ sơ pháp lý còn phù hợp với quy định của dự án trước đây. Nội dung này được ghi nhận tại các Thông báo số 1877/TB-SCT ngày 27/7/2020, Thông báo số 2790/TB-SCT ngày 02/11/2020 và Công văn số 2940/SCT-QLCN ngày 12/11/2020 của Sở Công thương; Thông báo số 3341/TB-STNMT ngày 10/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An.

- + Ngày 22/12/2021, Sở Công thương tỉnh Long An có Thông báo số 4021/TB-SCT về thực hiện chủ trương điều chỉnh dự án Cụm công nghiệp Vissan ra khỏi quy hoạch Cụm công nghiệp. Theo đó, Sở Công thương tỉnh Long An kết luận:

Thứ nhất, đề nghị Công ty VISSAN trao đổi, làm việc với cổ đông về các thuận lợi khi chuyển dự án cụm công nghiệp Vissan thành dự án đầu tư trực tiếp và ủng hộ chủ trương của UBND tỉnh Long An đối với dự án.

Thứ hai, các thủ tục Công ty đã thực hiện đối với dự án cụm công nghiệp sẽ được kế thừa khi dự án chuyển sang hình thức đầu tư trực tiếp.

Thứ ba, quy hoạch sử dụng đất của huyện Bến Lức đã được HĐND huyện thông qua, tại vị trí đất này hiện không còn là đất cụm công nghiệp. Vì vậy, việc chuyển đổi dự án cụm công nghiệp thành dự án đầu tư trực tiếp rất thuận lợi.

Thứ tư, do Dự án có nguồn vốn nhà nước và mang tính hợp tác giữa UBND hai tỉnh. Vì vậy, đề nghị Công ty VISSAN báo cáo UBND thành phố Hồ Chí Minh sớm có văn bản đề nghị một buổi họp để gặp gỡ, trao đổi trực tiếp với UBND tỉnh Long An về nội dung này, các ngành chuyên môn của tỉnh Long An sẽ triển khai theo phương án được thống nhất.

- + Do đó, hiện nay Công ty VISSAN cần phải xem xét chấp thuận chuyển Dự án “di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan – Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan” ra khỏi quy hoạch cụm công nghiệp tại Long An thành dự án đầu tư trực tiếp với điều kiện được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại địa phương có văn bản đồng ý cho kế thừa toàn bộ hồ sơ pháp lý hiện tại.

2. Công trình “Văn phòng điều hành kinh doanh của công ty và các kho trung chuyển” tại KCN Tân Tạo:

- Tổng Giám đốc Công ty VISSAN đã trình và được Hội đồng quản trị chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 1078/NQHĐQT-VISSAN ngày 30/3/2021 các nội dung sau:
 - + Chấp thuận cho Công ty nhận trước diện tích đất trống thực tế theo tọa độ ghi nhận tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo (Công ty ITACO).
 - + Diện tích đất còn lại nhận sau khi Công ty ITACO hoàn tất việc giải phóng mặt bằng. Tổng diện tích giao nhận đảm bảo đủ 35.112,2 m² phù hợp vị trí và diện tích đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Công ty ITACO.
- Thực hiện Nghị quyết số 1078/NQHĐQT-VISSAN, Công ty VISSAN đã phối hợp Trung tâm Đo đạc bản đồ thực hiện đo đạc lại khu đất tại Khu công nghiệp Tân Tạo vào ngày 09/4/2021. Kết quả đo đạc thực tế cho thấy diện tích đất trống không thay đổi so với lần đo đạc vào ngày 26/6/2020. Do kết quả đo đạc toàn bộ khu đất ngày 09/4/2021 có phần diện tích đất bị lấn chiếm là 282,7 m², lớn hơn 86,9 m² so với thông tin do Công ty ITACO cung cấp là 195,8 m² (theo Đơn khởi kiện ngày 29/12/2020; Đơn trình bày sửa đổi, bổ sung Đơn khởi kiện ngày

13/01/2021 của ITACO) nên Công ty VISSAN đã liên hệ nhiều lần với Công ty ITACO cùng đến Trung tâm Đo đạc bản đồ để làm rõ phần diện tích đất lấn chiếm chênh lệch 86,9 m² ở trên nhưng Công ty ITACO vẫn chưa sắp xếp thực hiện được. Vì vậy, đến nay Công ty VISSAN vẫn chưa tiến hành nhận trước đất trống theo Nghị quyết số 1078/NQHĐQT-VISSAN do Công ty ITACO chưa cung cấp được đầy đủ hồ sơ chứng minh đang tiến hành thu hồi đủ phần diện tích đất bị lấn chiếm là 282,7 m².

3. Công tác điều chỉnh dự án:

Công ty đang khẩn trương rà soát các thủ tục, tính toán lại quy mô, tổng mức đầu tư, hiệu quả của dự án khi tách công trình Tân Tạo khỏi dự án Di dời được duyệt ban đầu để hình thành dự án khác, độc lập với dự án Di dời. Sau khi được các cơ quan chuyên môn nhà nước thẩm duyệt, thẩm định hồ sơ dự án điều chỉnh, Hội đồng quản trị sẽ lấy ý kiến cổ đông để phê duyệt hồ sơ dự án đầu tư điều chỉnh.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:

1. Công trình “Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan” tại Long An:

- Dịch Covid-19 bùng phát trong các năm 2020 - 2021, trong đó thành phố Hồ Chí Minh là một trong những địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề nhất, phải thực hiện giãn cách xã hội theo các Chỉ thị số 15/CT-TTg và 16/CT-TTg ban hành năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, làm cho hoạt động của Công ty VISSAN, các nhà thầu và đối tác bị ảnh hưởng nghiêm trọng, các công tác liên quan của dự án có nhiều thời điểm hầu như bị ngưng trệ.
- Việc lập Thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán của nhà thầu SAGEN kéo dài hơn so với tiến độ cam kết trong Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng.

Nguyên nhân khách quan:

- Do đây là một dự án đặc thù, chuyên về giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm, chưa phổ biến trong nước, nhà thầu SAGEN phải tham khảo nhiều báo giá, thiết kế của các nhà thầu cung cấp thiết bị nên tốn khá nhiều thời gian cho công tác tìm hiểu phương thức lập và thiết kế các hạng mục liên quan đến dây chuyền công nghệ sản xuất, vận hành đồng bộ đối với các hạng mục thuộc dự án.
- Do việc điều chỉnh quy mô đầu tư trong hồ sơ thiết kế chi tiết so với hồ sơ thiết kế cơ sở là khá lớn.
- Do dự án bao gồm công tác di dời các máy móc, thiết bị hiện hữu từ nhà máy cũ (không phải đầu tư mới 100%) nên việc khảo sát và xây dựng lại quy trình sản xuất, quy trình hoạt động tốn rất nhiều thời gian. Mặt khác với các máy móc thiết bị hiện hữu được đầu tư qua nhiều thời kỳ, không đồng bộ về chất lượng, công suất, độ tương thích nên cũng gây nhiều khó khăn trong công tác thiết kế, bố trí, sắp xếp, di dời về nhà máy mới.
- Trong quá trình triển khai công tác lập hồ sơ thiết kế chi tiết có sự điều chỉnh, bổ sung thêm hạng mục theo nhu cầu thực tế của Công ty VISSAN nên dẫn đến thời gian, kế hoạch hoàn thành công tác tư vấn thiết kế bị ảnh hưởng (Thay đổi công nghệ làm ngát heo từ điện chuyển sang CO₂; Thay

đổi từ 02 dây chuyền giết mổ bò thành 01 dây chuyền; Thay đổi công nghệ làm lạnh heo...).

- Do việc điều chỉnh, cập nhật hồ sơ thiết kế, dự toán nhiều lần theo các lần điều chỉnh quy định pháp luật về xây dựng của nhà nước đối với thiết kế PCCC và lập hồ sơ dự toán (về định mức xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đơn giá xây dựng) trong các năm 2020 - 2021.
- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Nguyên nhân chủ quan:

- Nhà thầu SAGEN bố trí nhân sự thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán tương đối mỏng. Việc thay đổi nhân sự chủ chốt nhiều lần của nhà thầu SAGEN cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công việc.
 - Việc phối hợp và điều hành bộ máy thiết kế của đơn vị nhà thầu SAGEN chưa chủ động và đồng bộ. Nhà thầu SAGEN chưa thực hiện tốt trong việc phối hợp và phản hồi các yêu cầu của Tư vấn Quản lý dự án trong các công tác thực hiện. Ngoài ra, nhà thầu SAGEN còn thụ động trong việc phối hợp với chủ đầu tư trong công tác thu thập dữ liệu phục vụ cho công tác thiết kế.
 - Nhà thầu SAGEN chậm thực hiện các nội dung điều chỉnh hồ sơ thiết kế theo góp ý của chủ đầu tư và các bên liên quan.
- Hiện nay, tỉnh Long An đã có chủ trương đưa Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan ra khỏi quy hoạch cụm công nghiệp để chuyển sang hình thức đầu tư trực tiếp, và đồng ý cho Công ty VISSAN sẽ được kế thừa các hồ sơ pháp lý đã thực hiện đối với Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm VISSAN khi dự án chuyển sang hình thức đầu tư trực tiếp. Do đó, nếu không có sự thống nhất giữa Công ty VISSAN và UBND tỉnh Long An thì việc trình cơ quan chuyên môn tỉnh Long An thẩm duyệt, thẩm định tiếp theo về hồ sơ dự án điều chỉnh, hồ sơ thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở sẽ gặp khó khăn và có thể không được chấp thuận.

2. Công trình “Văn phòng điều hành kinh doanh của Công ty và các kho trung chuyển” tại khu công nghiệp Tân Tạo:

- Nội dung liên quan đến công trình này trong Dự án đã được phê duyệt hiện có một số tồn tại: như tòa nhà Văn phòng có tầng cao là 03 tầng (cao hơn quy hoạch được duyệt 01 tầng); chưa trình thẩm duyệt PCCC và lập hồ sơ pháp lý về môi trường để trình HEPZA phê duyệt theo quy định.
- Theo hợp đồng thuê đất, Công ty Cổ phần Tân Tạo (Công ty ITACO) cho thuê lại khu đất với hình thức trả tiền thuê đất 01 lần. Tuy nhiên, thực tế thì Công ty ITACO chỉ được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với hình thức trả tiền thuê đất hàng năm. Việc này ảnh hưởng đến giá trị tài sản của Công ty VISSAN cũng như hiệu quả tài chính, phương án vay,... của Dự án đã được phê duyệt.
- Đến nay, Công ty VISSAN vẫn chưa tiến hành nhận trước phần diện tích đất trống tại Khu công nghiệp Tân Tạo theo Nghị quyết số 1078/NQHĐQT-VISSAN do Công ty ITACO chưa cung cấp được đầy đủ hồ sơ chứng minh đang tiến hành thu hồi đủ phần diện tích đất bị lấn chiếm là 282,7 m².

Với những tồn tại nêu trên, hiện nay chưa thể tổ chức triển khai đầu tư xây dựng công trình này theo qui mô trong Dự án.

IV. GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ:

1. Tích cực đôn đốc và kiểm tra công việc của các đơn vị Tư vấn, nhà thầu nhằm rút ngắn thời gian thực hiện và đảm bảo chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu theo quy định, tránh tình trạng phải điều chỉnh nhiều lần.
2. Khẩn trương thực hiện các thủ tục để điều chỉnh ranh mốc khu đất dự án tại Long An trên giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất cho phù hợp với thực trạng khu đất để có đủ cơ sở để trình cơ quan chuyên môn của nhà nước và cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế và hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng.
3. Khẩn trương rà soát, xem xét các thủ tục thực hiện các công việc, hồ sơ theo quy định để có đủ cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt điều chỉnh dự án.
4. Khẩn trương rà soát, xem xét chủ trương của các cơ quan chức năng tỉnh Long An về việc đưa Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan ra khỏi quy hoạch cụm công nghiệp để chuyển sang hình thức đầu tư trực tiếp.

V.KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ TỔNG THỂ:

- Năm 2022:

- + Quý 2/2022: Hoàn thành chỉnh lý biến động về hình thể và tọa độ mốc ranh khu đất dự án tại Long An trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng với thực trạng khu đất hiện nay.
- + Quý 3/2022: Hoàn thành lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ Dự án đầu tư điều chỉnh; Hoàn thành lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán; Hoàn thành xin cấp giấy phép xây dựng toàn bộ công trình.
- + Quý 4/2022: Hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng các gói thầu tư vấn, xây lắp; Khởi công xây dựng và tổ chức thi công xây dựng các hạng mục công trình.

- Năm 2023:

- + Quý 2/2023: Hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng gói thầu Dây chuyền giết mổ heo 360 con/giờ.
- + Quý 3/2023: Hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng gói thầu Hệ thống lạnh trung tâm và các thiết bị; Hoàn thành thi công xây dựng, nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật.
- + Quý 4/2023: Hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng gói thầu Di dời thiết bị.

- Năm 2024:

- + Quý 2/2024: Hoàn thành thi công xây dựng các hạng mục còn lại.
- + Quý 3/2024: Hoàn thành cung cấp, lắp đặt và vận hành chạy thử thiết bị Hệ thống lạnh trung tâm và các thiết bị khác.

- + Quý 4/2024: Hoàn thành cung cấp, lắp đặt và vận hành chạy thử thiết bị Dây chuyền giết mổ heo 360 con/giờ; Hoàn thành di dời, lắp đặt và vận hành chạy thử các máy móc, thiết bị di dời; Hoàn thành nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng toàn bộ các hạng mục công trình Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan.
- **Năm 2025:** Hoàn thành các thủ tục kiểm toán và quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản về tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phúc Khoa

Số: /TTr-VISSAN-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Ông Phạm Trung Lâm;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Ông Trương Vĩnh Tùng;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát của Ông Tô Quốc Thái;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát của Bà Phạm Thị Thanh Tâm;

Nay, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Phạm Trung Lâm và Ông Trương Vĩnh Tùng.
2. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Tô Quốc Thái và Bà Phạm Thị Thanh Tâm.
3. Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị để thay thế Ông Phạm Trung Lâm và Ông Trương Vĩnh Tùng.
4. Thông qua việc bầu thành viên Ban Kiểm soát để thay thế Ông Tô Quốc Thái và Bà Phạm Thị Thanh Tâm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT. TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phúc Khoa



Sức Sống Mỗi Ngày



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

DỰ THẢO

Ngày 21/04/2022

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông/Đại diện cổ đông: **Nguyễn Văn A**

Mã cổ đông/Đại diện cổ đông: **VSN0001**

Số lượng cổ phần biểu quyết: **1,000 cổ phần**

Sau khi nghiên cứu nội dung các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản, Tôi có ý kiến biểu quyết từng vấn đề như sau:

| STT | Nội dung biểu quyết (đánh dấu x vào ô tương ứng) | Tán thành | Không tán thành | Không ý kiến |
|-----|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1 | Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; Phương hướng nhiệm vụ năm 2022 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021; Phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Tờ trình quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của HĐQT và BKS năm 2021; Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Tờ trình thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT, BKS | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Cổ đông/đại diện cổ đông

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Xét Biên bản họp số /BBĐHĐCĐ-VISSAN ngày / /2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; Phương hướng nhiệm vụ năm 2022; với các nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động năm 2021:

- Tổng doanh thu: 4.326.667.405.822 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 185.942.528.242 đồng

1.2. Kế hoạch hoạt động năm 2022:

- Tổng doanh thu: 5.000.000.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 170.000.000.000 đồng
- Sản lượng:
 - Thịt heo các loại: 17.475 tấn
 - Thịt bò: 973 tấn
 - Thực phẩm Chế biến: 28.000 tấn

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021; phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022, cụ thể như sau

1. Phân phối lợi nhuận năm 2021: (ĐVT: đồng)

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền |
|------|---|------------------------|
| (1) | Lợi nhuận sau thuế 2021 | 148,046,589,199 |
| (2) | Trích lập các Quỹ năm 2021, trong đó : | 88,871,107,142 |
| (2a) | Quỹ Đầu tư phát triển (15%) | 22,206,988,380 |
| (2b) | Quỹ khen thưởng phúc lợi (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động, thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 03 tháng lương bình quân) | 65,944,630,062 |
| (2c) | Quỹ thưởng người quản lý công ty (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người quản lý) | 719,488,700 |
| (3) | Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2021 $(3) = (1) - (2)$ | 59,175,482,057 |
| (4) | Lợi nhuận còn lại của các năm trước | 137,810,788,424 |
| (5) | Cổ tức năm 2021 (không chia cổ tức) | - |
| (6) | Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối $(6) = (3) + (4) - (5)$ | 196,986,270,481 |

2. Phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch năm 2022:

- Quỹ đầu tư phát triển: Trích 30% lợi nhuận sau thuế.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

+ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch : Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.

+ Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch : Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động.

+ Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch : ngoài trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động, Công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động.

- Quỹ thưởng của người quản lý:

+ Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người quản lý chuyên trách.

+ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người quản lý chuyên trách.

- Cổ tức chia cổ đông : không thực hiện chia cổ tức nhằm tăng năng lực tài chính thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và đầu tư máy móc thiết bị sản xuất năm 2022.

3. Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động năm 2022: Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế.

Điều 5. Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022, cụ thể như sau:

1. Quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2021:

Đvt: đồng

| Stt | Chức danh | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 |
|------------------|----------------------------|----------------------|----------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 536.000.000 | 571.376.000 |
| 2 | Trưởng Ban Kiểm soát | 720.000.000 | 579.413.600 |
| TỔNG CỘNG | | 1.256.000.000 | 1.150.789.600 |

2. Thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:

Đvt: đồng

| Stt | Chức danh | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 |
|------------------|--------------------------------|--------------------|--------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 48.000.000 | 51.168.000 |
| 2 | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | 240.000.000 | 255.840.000 |
| 3 | Thành viên Hội đồng quản trị | 240.000.000 | 255.840.000 |
| 4 | Thành viên Ban Kiểm soát | 192.000.000 | 204.672.000 |
| TỔNG CỘNG | | 720.000.000 | 767.520.000 |

❖ Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

3. Kế hoạch tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022

* Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách năm 2022:

- Mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 67.000.000 đồng/tháng

- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2022 của Chủ tịch HĐQT:

67.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 804.000.000 đồng

* Kế hoạch tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2022:

- Mức lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 60.000.000 đồng/tháng
- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2022 của Trưởng Ban Kiểm soát:
60.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 720.000.000 đồng

** Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:*

- Hội đồng quản trị: 480.000.000 đồng
- Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách): 192.000.000 đồng

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản đã được kiểm toán

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản.

Điều 8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (đính kèm Phụ lục 1)

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản (đính kèm Phụ lục 2)

Điều 10. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản (đính kèm Phụ lục 3)

Điều 11. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”.

Điều 12. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát cụ thể:

1. Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Phạm Trung Lâm và ông Trương Vĩnh Tùng
2. Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Tô Quốc Thái và bà Phạm Thị Thanh Tâm
3. Bầu thành viên Hội đồng quản trị để thay thế ông Phạm Trung Lâm và ông Trương Vĩnh Tùng
4. Bầu thành viên Ban Kiểm soát để thay thế ông với ông Tô Quốc Thái và bà Phạm Thị Thanh Tâm

Điều 13. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Theo quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử HĐQT và BKS tại phiên họp ĐHĐCĐTN năm 2022, ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát

➤ **Danh sách trúng cử thành viên HĐQT**

1. Ông/bà
2. Ông/bà

➤ **Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát**

1. Ông/bà
2. Ông/bà

Điều 14. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trực thuộc, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản./.

Nơi nhận:

- Như điều 14;
- UBCKNN, HNX;
- Công bố trên website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA – CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Phúc Khoa